

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BÌNH DƯƠNG**



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH

**NGÀNH: ĐIỀU DƯỠNG
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG
HỆ: CHÍNH QUY**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 353/QĐ-CDYT, ngày 08 tháng 8 năm 2022
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y tế Bình Dương)*

Bình Dương – 2022

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH
CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG CHÍNH QUY THEO TÍN CHỈ

*(Ban hành theo Quyết định số 353/QĐ-CDYT ngày 08 tháng 8 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Bình Dương)*

- Tên ngành đào tạo : **Điều dưỡng**
- Mã ngành : 6720301
- Trình độ đào tạo : Cao đẳng
- Hình thức đào tạo : **Chính quy tập trung**
- Đối tượng tuyển sinh : Tốt nghiệp trung học phổ thông (hoặc tương đương)
- Thời gian đào tạo : 3 năm (6 học kỳ)

Chương trình khung đào tạo Cao đẳng Điều dưỡng hệ chính quy theo tín chỉ của Trường Cao đẳng Y tế Bình Dương được xây dựng dựa trên cơ sở pháp lý của các văn bản sau đây:

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT- BLĐTBXH ngày 01 tháng 03 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ.

Trong quá trình biên soạn, Hội đồng đào tạo Trường Cao đẳng Y tế Bình Dương đã tham khảo Chương trình đào tạo trình độ cao đẳng hiện đang được giảng dạy tại các trường Cao đẳng Y tế trong nước, Trường cũng đã tham khảo ý kiến của các giảng viên có kinh nghiệm, cán bộ quản lý Y tế tại các Bệnh viện, Trung tâm Y tế, phòng khám Khu vực trong tỉnh và các tỉnh, thành phố khu vực miền Đông Nam Bộ.

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo người điều dưỡng trình độ cao đẳng có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức và năng lực thực hành nghề điều dưỡng ở trình độ cao đẳng, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Người điều dưỡng thực hành nghề nghiệp theo quy định của nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân, và hành nghề theo tiêu chuẩn đạo đức

ngành nghiệp, trung thực, khách quan, thận trọng trong nghề nghiệp, tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Về kiến thức

- Có kiến thức cơ bản về chính trị; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;
- Mô tả được những qui luật cơ bản về hoạt động, cấu tạo của cơ thể con người ở trạng thái bình thường và bệnh lý;
- Phân tích được quy luật của sự tác động qua lại giữa môi trường sống và sức khỏe con người, các biện pháp cần và đủ để duy trì và cải thiện nhằm bảo vệ sức khỏe và nâng cao chất lượng cuộc sống;
- Vận dụng được những quy luật cơ bản trên vào quy trình chăm sóc, chẩn đoán điều dưỡng và phòng bệnh;
- Có một phương pháp luận khoa học trong công tác chăm sóc, phòng bệnh, chữa bệnh và nghiên cứu khoa học;
- Trình bày được các chính sách, pháp luật, của nhà nước trong công tác chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng;
- Thực hành nghiên cứu khoa học, suy luận có khoa học trong công tác chăm sóc, phòng bệnh, thực hành điều dưỡng;
- Sử dụng được các phần mềm tin học văn phòng; thư điện tử; tìm kiếm tài liệu trên mạng Internet...
- Ngoại ngữ: năng lực ngoại ngữ bậc 2/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam. Anh văn chuyên ngành có thể sử dụng để đọc và hiểu được tài liệu chuyên môn.

1.2.2. Về kỹ năng

- Thực hiện được đầy đủ và thành thạo các kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng cơ bản và thực hiện được một số kỹ thuật điều dưỡng phức tạp của chuyên khoa theo sự phân công của điều dưỡng phụ trách;
- Tham gia xây dựng, lập kế hoạch và thực hiện quy trình điều dưỡng, công tác quản lý ngành;
- Đảm bảo chất lượng chăm sóc toàn diện ổn định và liên tục;
- Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng, thông tin giao tiếp với người bệnh, đồng nghiệp và cộng đồng phù hợp với văn hoá;
- Tổ chức thực hiện tốt y lệnh của bác sỹ, đề xuất các biện pháp xử lý hợp lý;
- Phối hợp và tham gia thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, kế hoạch hóa gia đình, nâng cao sức khỏe cộng đồng, đảm bảo an toàn chung;
- Thực hiện được việc sơ cứu, cấp cứu ban đầu các trường hợp bệnh nặng, tai nạn;
- Có kỹ năng sử dụng thuốc hợp lý, an toàn;
- Tham gia tổ chức và đào tạo cán bộ điều dưỡng và các nhân viên y tế, liên tục đào tạo cho mình và cho người khác;
- Áp dụng Y học cổ truyền trong công tác chăm sóc, phòng và chữa bệnh;

- Tham gia phát hiện sớm các bệnh dịch tại địa phương và đề xuất các biện pháp phối hợp nhằm phòng chống dịch và bảo vệ môi trường sức khỏe.

1.2.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh;
- Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành;
- Có ý thức tổ chức kỷ luật; thận trọng; đảm bảo tính khoa học, tính chính xác trong công việc;
- Thể hiện năng lực tự học, khiêm tốn học tập vươn lên.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Người điều dưỡng trình độ cao đẳng được tuyển dụng và làm việc tại các cơ sở khám chữa bệnh công lập và ngoài công lập ở tất cả các cơ sở khám chữa bệnh ở các tuyến trung ương, tỉnh, huyện, cộng đồng và các cơ sở đào tạo cán bộ y tế.

Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu các lĩnh vực theo các chương trình chuyên sâu và nâng cao tại các cơ sở đào tạo cao đẳng, đại học chuyên ngành theo đúng quy định của Bộ Y tế; được liên thông lên Đại học và có thể học tiếp lên cao học.

2. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VÀ THỜI GIAN KHÓA HỌC

- Số lượng môn học có phân thực hành lâm sàng: 16 môn học
- Khối lượng thực tập lâm sàng + Thực tế ngành : 1.350 giờ
- Thời gian khóa học: 3 năm

3. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH

3.1. Khung chương trình đào tạo thực hành

STT	MÃ MÔN HỌC	TÊN MÔN HỌC	SỐ GIỜ THỰC HÀNH	THỜI GIAN THỰC HIỆN
NĂM 1				
1	1111242	Điều dưỡng cơ sở 1	45	Học kỳ II
2	1112411	Kiểm soát nhiễm khuẩn	45	Học kỳ II
TỔNG			90	
NĂM 2				
1	1111243	Điều dưỡng cơ sở 2	45	Học kỳ I
2	1110096	Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh nội khoa	135	Học kỳ I
3	1110097	Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh ngoại khoa	135	Học kỳ I
4	1110962	Dinh dưỡng tiết chế	45	Học kỳ II
5	1110152	Chăm sóc người bệnh truyền nhiễm	45	Học kỳ II
6	1111025	Chăm sóc sức khỏe trẻ em	90	Học kỳ II
7	1111614	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	90	Học kỳ II
8	1140721	Chăm sóc sức khỏe tâm thần	45	Học kỳ II
9	1111051	Phục hồi chức năng	45	Học kỳ II
TỔNG			675	
NĂM 3				
1	1111093	Y học cổ truyền	45	Học kỳ I
2	1111904	Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực	90	Học kỳ I
3	1111013	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng	90	Học kỳ I
4	1111654	Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (HP tự chọn)	135	Học kỳ II
5	1111676	Thực tế ngành Điều dưỡng	225	Học kỳ II
TỔNG			585	

3.2. Mô tả tóm tắt nội dung các học phần

3.2.1. Điều dưỡng cơ sở 1

Điều kiện tiên quyết: Giải phẫu - Sinh lý, Vi sinh - Ký sinh.

Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về lý luận cơ bản về điều dưỡng: lịch sử điều dưỡng, mục đích, nguyên tắc và các chuẩn thực hành điều dưỡng, đạo đức, định

hướng phát triển, các học thuyết về điều dưỡng, qui trình điều dưỡng; các kỹ thuật cơ bản chăm sóc người bệnh.

3.2.2. Kiểm soát nhiễm khuẩn

Điều kiện tiên quyết: Vi sinh - Ký sinh, Điều dưỡng cơ sở, Dịch tễ và các bệnh truyền nhiễm.

Trang bị cho người học cao đẳng điều dưỡng những kiến thức cơ bản về sự an toàn của người bệnh trong môi trường bệnh viện, các nhiễm khuẩn mắc phải trong bệnh viện, các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn, sử dụng bằng chứng liên quan đến nhiễm khuẩn, vai trò của người điều dưỡng trong kiểm soát nhiễm khuẩn.

3.2.3. Điều dưỡng cơ sở 2

Điều kiện tiên quyết: Giải phẫu - Sinh lý, Vi sinh - Ký sinh, điều dưỡng cơ sở 1.

Trang bị cho người học những kiến thức về các kỹ thuật cơ bản và nâng cao trong chăm sóc người bệnh.

3.2.4. Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Nội khoa

Điều kiện tiên quyết: Điều dưỡng cơ sở, Điều dưỡng và Kiểm soát nhiễm khuẩn.

Trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về:

Đại cương chăm sóc nội khoa; Các vấn đề sức khỏe của con người về lĩnh vực nội khoa; Chăm sóc sức khỏe cho người bệnh về lĩnh vực nội khoa (Nội chung và các chuyên khoa hệ Nội); Lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh.

3.2.5. Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Ngoại khoa

Điều kiện tiên quyết: Điều dưỡng cơ sở, Điều dưỡng và Kiểm soát nhiễm khuẩn.

Trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về: Đại cương chăm sóc ngoại khoa; Các vấn đề sức khỏe của con người về lĩnh vực ngoại khoa; Chăm sóc sức khỏe cho người bệnh về lĩnh vực ngoại khoa (Ngoại chung và các chuyên khoa hệ Ngoại); Lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh.

3.2.6. Dinh dưỡng - Tiết chế

Dinh dưỡng – Tiết chế là môn học nghiên cứu mối quan hệ giữa thức ăn và con người. Môn học này cung cấp cho người học những kiến thức khoa học cơ bản về dinh dưỡng như giá trị của các chất dinh dưỡng, vai trò và nhu cầu các chất dinh dưỡng, xây dựng khẩu phần ăn, tiết chế dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm. Sau khi học xong phần này người học có khả năng áp dụng những kiến thức đã học vào thực tế chăm sóc dinh dưỡng cho người bệnh và cộng đồng.

3.2.7. Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm

Điều kiện tiên quyết: Điều dưỡng cơ sở

Đại cương chăm sóc người bệnh truyền nhiễm; Các vấn đề sức khỏe của con người về lĩnh vực bệnh truyền nhiễm; Chăm sóc sức khỏe cho người bệnh về lĩnh vực bệnh truyền nhiễm; Lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh; Hình thành và rèn luyện được thái độ đúng đắn, khẩn trương, nghiêm túc đối với công tác phòng chống dịch.

3.2.8. Chăm sóc sức khỏe trẻ em

Điều kiện tiên quyết: Điều dưỡng cơ sở, Điều dưỡng và Kiểm soát nhiễm khuẩn.

Trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về: Đại cương chăm sóc sức khỏe trẻ em, đặc điểm sinh lý bệnh lý các giai đoạn phát triển ở trẻ em; Các vấn đề sức khỏe của trẻ em theo từng giai đoạn phát triển; Chăm sóc sức khỏe cho trẻ em (lập kế hoạch và thực hành chăm sóc một số bệnh thường gặp).

3.2.9. Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình

Điều kiện tiên quyết: Điều dưỡng cơ sở, Điều dưỡng và Kiểm soát nhiễm khuẩn.

Trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về: Đại cương chăm sóc sức khỏe phụ nữ; Các vấn đề sức khỏe phụ nữ: giai đoạn trước – trong và sau đẻ. Chăm sóc sức khỏe phụ nữ về lĩnh vực phụ khoa và kế hoạch hóa gia đình (lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh).

3.2.10. Chăm sóc sức khỏe tâm thần

Điều kiện tiên quyết: Điều dưỡng cơ sở, Điều dưỡng và Kiểm soát nhiễm khuẩn

Trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về: Đại cương về phục hồi chức năng; Các biện pháp nâng cao sức khỏe bằng phục hồi chức năng; Các xác định các vấn đề sức khỏe có liên quan đến phục hồi chức năng (lập kế hoạch và tổ chức thực hành chăm sóc)

3.2.11. Phục hồi chức năng

Trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về: Đại cương tâm thần, các liệu pháp tâm lý, ứng dụng liệu pháp tâm lý trong chăm sóc người bệnh; Đặc điểm lâm sàng và hậu quả của các vấn đề về sức khỏe tâm thần; Chăm sóc sức khỏe tâm thần cho cá nhân, gia đình và cộng đồng (lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh).

3.2.12. Y học cổ truyền

Điều kiện tiên quyết: Điều dưỡng cơ sở, Giải phẫu sinh lý.

Trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về: Đại cương y học cổ truyền dân tộc; Các biện pháp nâng cao sức khỏe bằng Y học cổ truyền dân tộc; Cách xác định các vấn đề sức khỏe có liên quan đến y học cổ truyền dân tộc (lập kế hoạch và tổ chức thực hành chăm sóc).

3.2.13. Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực

Điều kiện tiên quyết: Điều dưỡng cơ sở, Điều dưỡng và Kiểm soát nhiễm khuẩn.

Trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về:

Đại cương về chăm sóc các trường hợp cấp cứu, nguy kịch và đặc biệt; Chăm sóc người bệnh trong các trường hợp cấp cứu, nguy kịch (lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh); Chăm sóc người bệnh trong các trường hợp đặc biệt: ngộ độc...(lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh)

3.2.14. Chăm sóc sức khỏe cộng đồng

Điều kiện tiên quyết: Điều dưỡng cơ sở

Trang bị cho người học các kiến thức cơ bản: Đại cương về chăm sóc sức khỏe cộng đồng, vai trò của người điều dưỡng trong chăm sóc sức khỏe ban đầu tại cộng đồng; Các vấn đề thuộc sức khỏe cộng đồng (dịch tễ học, chẩn đoán vấn đề sức khỏe của một nhóm người, của một gia đình, hay của một cộng đồng).

Cách xác định được tình trạng sức khỏe của cộng đồng, các yếu tố tác động tới sức khỏe cộng đồng và lập kế hoạch can thiệp... (lập kế hoạch và thực hành chăm sóc sức khỏe tại cộng đồng, cung cấp các dịch vụ chăm sóc, quản lý sức khỏe, bệnh tật, thay đổi các tập quán sống không có lợi cho sức khỏe...).

3.2.15. *Khối kiến thức tự chọn: Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi*

Điều kiện tiên quyết: Người học phải được học qua tất cả các học phần trên.

Học phần này cung cấp cho sinh viên thuộc đối tượng Cao đẳng Điều dưỡng những kiến thức cơ bản của một số bệnh của người cao tuổi thường gặp. Nội dung học phần này gồm nguyên nhân, biểu hiện của một số bệnh của người cao tuổi thường gặp, cách nhận định các triệu chứng và thực hiện kế hoạch chăm sóc một người bệnh cụ thể.

3.2.16. *Thực tế ngành điều dưỡng*

Điều kiện tiên quyết: Người học phải được học qua tất cả các học phần trên.

Đợt thực tế ngành được thực hiện vào cuối khóa học, trước khi thi tốt nghiệp giúp cho người học có thể hoàn thiện các kỹ năng, kiến thức cơ bản như đánh giá được mô hình tổ chức, công tác quản lý khoa phòng và bệnh viện, mô tả và phân tích được chức năng nhiệm vụ, vai trò của điều dưỡng viên, điều dưỡng trưởng khoa, điều dưỡng trưởng bệnh viện, lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc bệnh nhân cho từng loại bệnh, mô tả và đánh giá được mô hình quản lý sức khỏe cộng đồng, mô tả và đánh giá được qui trình vô khuẩn, tiệt khuẩn tại bệnh viện, ...

4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH:

4.1. *Kế hoạch giảng dạy và quỹ thời gian:* thực hiện theo từng học kỳ và theo kế hoạch học tập của từng năm học.

- Quỹ thời gian theo quy định của nhà trường và phân bố theo từng học kỳ.

4.2. *Thực tập, thực hành và thực tế ngành:*

- Sinh viên thực tập tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương, BV Y học cổ truyền tỉnh Bình Dương, BV PHCN tỉnh Bình Dương, các trạm y tế và được bố trí thực tập tại các khoa lâm sàng tại cơ sở thực tập.

- Sinh viên thực tập theo kế hoạch chung của trường CDYT Bình Dương và của khoa Điều dưỡng.

4.3. *Phương pháp dạy – học:*

- Áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực: thảo luận nhóm, cầm tay chỉ việc, hướng dẫn thực hiện các kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng.

- Lập và trình kế hoạch chăm sóc cho giáo viên hướng dẫn để nhận xét đánh giá.

4.4. *Hướng dẫn tổ chức thi kết thúc môn học*

- Hình thức thi kết thúc thực hành học phần: lập kế hoạch chăm sóc, thực hiện quy trình kỹ thuật, vấn đáp. (biện luận chẩn đoán và can thiệp điều dưỡng).

- Thang điểm: 10 điểm

Nếu điểm thi kết thúc thực hành học phần khoa, buổi < 5: kiểm tra lại (Hình thức thi và thời gian thi do khoa Điều dưỡng và giáo viên hướng dẫn lâm sàng tại khoa, buổi quyết định)

- Đối với Thực tập Chăm sóc sức khỏe cộng đồng và Thực tế ngành, sinh viên phải làm bài báo cáo thực tập vào cuối đợt theo mẫu quy định của khoa Điều dưỡng.

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT THỰC HÀNH

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ 1

Mã môn học: 1111242

Số tín chỉ thực hành: 1

Thời gian thực hành: 45 giờ

Địa điểm thực hành: các khoa Hệ Nội, Ngoại – BV Đa khoa tỉnh Bình Dương

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- **Vị trí:** Học kỳ II năm 1

- **Tính chất:** Điều dưỡng cơ bản là môn học quan trọng của sinh viên điều dưỡng, gắn bó với người điều dưỡng trong suốt cuộc đời hành nghề điều dưỡng. Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng và thái độ trong công tác chăm sóc người bệnh. Sau khi học xong phần này sinh viên có khả năng áp dụng những kiến thức và kỹ năng đã học vào thực tế chăm sóc sức khỏe cho người bệnh trong bệnh viện và cộng đồng.

II. Mục tiêu môn học:

- Về kiến thức:

- + Trình bày được nhu cầu cơ bản của người bệnh, cách ghi chép hồ sơ của người bệnh.
- + Trình bày, mô tả và phân tích được các bước của quy trình điều dưỡng.
- + Trình bày được các phương pháp tiếp nhận bệnh nhân vào viện, ra viện và chuyển viện.
- + Trình bày và so sánh được các thông số bình thường, bất thường về dấu hiệu sinh tồn trên cơ thể người bệnh.
- + Trình bày và giải thích được mục đích, chỉ định, chống chỉ định và các bước của các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.

- Về kỹ năng:

- + Giao tiếp tốt với người bệnh, thân nhân người bệnh trong quá trình thực hiện chăm sóc người bệnh
- + Chuẩn bị được dụng cụ đầy đủ và đảm bảo công tác vô khuẩn.
- + Thực hiện được các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình kỹ thuật và đảm bảo an toàn.
- + Dự phòng, theo dõi và xử trí các tai biến xảy ra trong và sau khi thực hiện kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.
- + Kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình khi học tại phòng lý thuyết, thực hành cũng như trong thực tế.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Rèn luyện được tác phong cẩn thận, tỉ mỉ, nhanh chóng và chính xác khi thực hiện các quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.
- + Có thái độ chủ động, tích cực trong quá trình học tập.
- + Ân cần, thận trọng, đảm bảo an toàn trong quá trình chăm sóc người bệnh.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên bài	Thời gian (giờ)		
		Tổng số	Thực tập	Kiểm tra
1	- Tiếp đón người bệnh đến khám và điều trị. - Chuẩn bị dụng cụ để vô khuẩn, tiệt khuẩn dụng cụ. - Đo dấu sinh hiệu. - Tiêm trong da, dưới da, tiêm bắp, tĩnh mạch, thử test, truyền dịch. - Băng, thay băng vết thương - Ghi chép hồ sơ bệnh án, biểu mẫu điều dưỡng chăm sóc người bệnh.	45	44	1
Tổng cộng		45	44	1

2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	Nội dung thực tập	Chỉ tiêu	Ghi chú
1	- Tiếp đón người bệnh đến khám và điều trị.	4	
2	- Chuẩn bị dụng cụ để vô khuẩn, tiệt khuẩn dụng cụ.	4	
3	- Đo dấu sinh hiệu.	10	
4	- Tiêm trong da, dưới da, tiêm bắp, tĩnh mạch, thử test, truyền dịch.	12	
5	- Băng, thay băng vết thương	10	
6	- Ghi chép hồ sơ bệnh án, biểu mẫu điều dưỡng chăm sóc người bệnh.	5	
Tổng cộng		45	

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn:

- Lý thuyết: Học tại phòng học lý thuyết của trường.
- Thực hành: Học tại phòng học thực hành điều dưỡng của trường.
- Thực hành bệnh viện: Học thực hành lâm sàng tại các khoa nội của bệnh viện tỉnh

2. Trang thiết bị: máy tính, máy chiếu projector, bảng, phấn

3. Học liệu:

- Giáo trình “Điều dưỡng cơ sở 1” của trường Cao đẳng Y tế Bình Dương, đề cương hướng dẫn sinh viên tự học.
- Mô hình, dụng cụ, bảng kiểm quy trình kỹ thuật thực hành điều dưỡng cơ sở.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- Về kiến thức:

+ Những kiến thức cơ bản về nhu cầu cơ bản của người bệnh, cách ghi chép hồ sơ của người bệnh, quy trình điều dưỡng.

+ Những kiến thức cơ bản về các phương pháp tiếp nhận bệnh nhân vào viện, ra viện và chuyển viện, các tư thế nghỉ ngơi trị liệu thông thường cho người bệnh, chăm sóc người bệnh hấp hối tử vong.

+ Mục đích, chỉ định, chống chỉ định và các bước của các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.

- Về kỹ năng:

+ Giao tiếp tốt với người bệnh, thân nhân người bệnh trong quá trình thực hiện chăm sóc người bệnh.

+ Kế hoạch chăm sóc và can thiệp điều dưỡng dựa trên tình huống.

+ Quy trình kỹ thuật dựa trên bảng thang điểm.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Tác phong cẩn thận, tỉ mỉ, nhanh chóng và chính xác trong khi thực hiện các quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.

+ Ân cần, thận trọng, đảm bảo an toàn trong quá trình chăm sóc người bệnh.

+ Hợp tác, chia sẻ trong công việc.

2. Phương pháp:

- Kiểm tra thường xuyên:

+ Lý thuyết: Kiểm tra viết, bài tập nhóm

+ Thực hành: Kiểm tra một kỹ thuật đã học

- Kiểm tra định kỳ:

+ Lý thuyết: Kiểm tra trắc nghiệm 50 phút

+ Thực hành: Kiểm tra một trong số các kỹ thuật đã học (Bốc thăm ngẫu nhiên)

- Thi kết thúc môn học: : Thi trắc nghiệm hoặc thi chạy trạm OSPE/ Thực hành

- Thang điểm: Điểm kiểm tra lý thuyết, thực hành, điểm thi kết thúc môn học được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm môn học là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của môn học nhân với trọng số tương ứng. Điểm môn học theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học

1. Phạm vi áp dụng môn học: Là môn học cơ sở ngành

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô học:

- Đối với giảng viên:

Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp với nhiều phương pháp (thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm, hướng dẫn kỹ thuật mẫu...)

- Đối với người học:

+ Tham dự tối thiểu 70% số giờ học lý thuyết, 100% số giờ học thực hành.

+ Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.

+ Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.

- + Tham dự thi kết thúc môn học.
- + Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

3. Những trọng tâm cần lưu ý:

- Giao tiếp tốt với người bệnh, thân nhân người bệnh trong quá trình thực hiện chăm sóc người bệnh.
- Các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu theo đúng quy trình.
- Kế hoạch chăm sóc đáp ứng nhu cầu cơ bản của từng người bệnh.
- Dự phòng, theo dõi và xử trí các tai biến xảy ra trong và sau khi thực hiện kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.

4. Tài liệu tham khảo:

- [1] Đỗ Đình Xuân, Trần Thị Thuận (2011), *Hướng dẫn thực hành 55 kỹ thuật điều dưỡng cơ bản tập I, II*, Bộ Y Tế, Nhà xuất bản Giáo dục, Việt Nam.
- [2] Đỗ Đình Xuân (2007), *Điều dưỡng cơ bản tập I-II*, Vụ khoa học và Đào tạo, Bộ Y Tế, Nhà xuất bản Y Học, Hà Nội.
- [3] Trần Thị Thuận (2007), *Điều dưỡng cơ bản tập I-II*, Vụ khoa học và Đào tạo, Bộ Y Tế, Nhà xuất bản Y Học, Hà Nội.
- [4] Nguyễn Thanh Đức, Ngô Văn Hựu (2013), *Bảng kiểm kỹ năng lâm sàng*, Nhà xuất bản Y Học, Hà Nội.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN

Mã môn học: 1112411

Số tín chỉ thực hành: 1

Thời gian thực hành: 45 giờ

Địa điểm thực hành: các khoa Hệ Nội, Ngoại, Kiểm soát nhiễm khuẩn – BV Đa khoa tỉnh Bình Dương

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- **Vị trí:** Học kỳ II, năm 1

- **Tính chất:**

Môn học này giới thiệu cho người học những kiến thức cơ bản về dịch tễ học, nhiễm khuẩn và truyền nhiễm; nhiễm khuẩn và kiểm soát nhiễm khuẩn. Nội dung môn học này cung cấp khái niệm về quá trình dịch, nhiễm khuẩn bệnh viện, nguy cơ nhiễm khuẩn đối với người bệnh, nhân viên y tế; mục đích, chỉ định của các kỹ thuật phòng ngừa khuẩn, khử khuẩn, tiệt khuẩn; cách phân loại và quản lý chất thải trong y tế.

Sau khi học xong môn học này người học có thể vận dụng vào việc phòng và kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện, đồng thời phòng và xử trí được các tai nạn rủi ro nghề nghiệp.

II. Mục tiêu môn học:

- **Về kiến thức:**

- + Trình bày được tầm quan trọng của công tác kiểm soát nhiễm khuẩn.
- + Trình bày được về các nhiễm khuẩn bệnh viện thường gặp và lây nhiễm trong khi thực hành nghề nghiệp có thể mắc phải.
- + Tuân thủ các chính sách, quy trình về phòng ngừa cách ly và kiểm soát nhiễm khuẩn.
- + Phân tích được định nghĩa, nội dung trong kiểm soát nhiễm khuẩn, tiêu an toàn, phòng lây nhiễm với các vật sắc nhọn.
- + Tuân thủ các quy định về kiểm soát môi trường chăm sóc, quy định về quản lý, xử lý chất thải.
- + Nêu được các nguyên tắc khi sắp xếp đồ vải.
- + Kể được các nguyên tắc cơ bản trong dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản.

- **Về kỹ năng:**

- + Thực hiện được quy trình về phòng ngừa cách ly và kiểm soát nhiễm khuẩn.
- + Thực hiện được phòng ngừa các bệnh nhiễm khuẩn bệnh viện: viêm phổi, nhiễm khuẩn vết mổ, nhiễm khuẩn huyết, nhiễm khuẩn đường tiết niệu.
- + Thực hiện được phòng ngừa chuẩn, phòng ngừa bổ sung và thực hành phòng ngừa dựa trên đường lây truyền.
- + Thực hiện được quy trình tiêu an toàn liên quan kiểm soát nhiễm khuẩn.
- + Thực hiện được các phương pháp phòng ngừa, xử trí các tai nạn rủi ro nghề nghiệp liên quan đến tiêu.
- + Thực hiện được quy trình quản lý chất thải rắn y tế và đồ vải tại các cơ sở y tế.
- + Thực hiện được các quy trình khống chế nhiễm khuẩn trong sản khoa.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Có ý thức rèn luyện đức tính cẩn thận, chính xác khi thực hiện thao tác trên người bệnh.

+ Tạo sự an toàn, thoải mái và kín đáo cho người bệnh.

+ Thể hiện đạo đức trong thực hành chăm sóc người bệnh.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
1	Nhận định và đánh giá tình trạng hiện tại của người bệnh khi mới vào khoa.	4
2	Phân bố phòng/giường người bệnh theo phân loại bệnh.	8
3	Kỹ năng giao tiếp	4
4	Vệ sinh tay	4
5	Chuẩn bị dụng cụ y tế để Khử khuẩn - Tiệt khuẩn.	8
6	Quy trình tiêm an toàn liên quan kiểm soát nhiễm khuẩn	4
7	Phòng ngừa viêm phổi, nhiễm khuẩn huyết liên quan đến catheter, nhiễm khuẩn vết mổ, nhiễm khuẩn bệnh viện đường tiết niệu tại khoa	8
8	Quy trình xử lý chất thải rắn và đồ vải y tế.	4
9	Kiểm tra	1
Tổng cộng		45

2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	Nội dung thực tập	Chỉ tiêu	Ghi chú
1	Nhận định và đánh giá tình trạng hiện tại của người bệnh khi mới vào khoa.	1	
2	Biết cách phân bố phòng/giường người bệnh theo phân loại bệnh.	1	
3	Giao tiếp tốt với nhân viên y tế và người bệnh cũng như thân nhân của người bệnh.	1	
4	Vệ sinh tay	20	
5	Chuẩn bị dụng cụ y tế để Khử khuẩn - Tiệt khuẩn.	2	
6	Thực hiện quy trình tiêm an toàn liên quan kiểm soát nhiễm khuẩn	10	
7	Phòng ngừa viêm phổi, nhiễm khuẩn huyết liên quan đến catheter, nhiễm khuẩn vết mổ, nhiễm khuẩn bệnh viện đường tiết niệu tại khoa	1	
8	Thực hiện quy trình xử lý chất thải rắn và đồ vải y tế.	1	

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn:

- Thực hành bệnh viện: tại các khoa lâm sàng và khoa Chống nhiễm khuẩn bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương.

2. Trang thiết bị: Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn.

3. Học liệu: Giáo trình “*Kiểm soát nhiễm khuẩn*” của trường Cao đẳng Y tế Bình Dương, đề cương hướng dẫn sinh viên tự học.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- *Kiến thức:*

- + Tầm quan trọng của công tác kiểm soát nhiễm khuẩn.
- + Các nhiễm khuẩn bệnh viện thường gặp và lây nhiễm trong khi thực hành nghề nghiệp có thể mắc phải.
- + Tuân thủ các chính sách, quy trình về phòng ngừa cách ly và kiểm soát nhiễm khuẩn.
- + Tiêm an toàn, phòng lây nhiễm với các vật sắc nhọn.
- + Các quy định về kiểm soát môi trường chăm sóc, quy định về quản lý, xử lý chất thải.
- + Sắp xếp, quản lý đồ vải.
- + Dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản.
- + Vô khuẩn trong sản khoa.

- *Kỹ năng:*

- + Thực hiện được quy trình về phòng ngừa cách ly và kiểm soát nhiễm khuẩn.
- + Thực hiện được phòng ngừa các bệnh nhiễm khuẩn bệnh viện: viêm phổi, nhiễm khuẩn vết mổ, nhiễm khuẩn huyết, nhiễm khuẩn đường tiết niệu.
- + Thực hiện được phòng ngừa chuẩn, phòng ngừa bổ sung và thực hành phòng ngừa dựa trên đường lây truyền.
- + Thực hiện được quy trình tiêm an toàn liên quan kiểm soát nhiễm khuẩn.
- + Thực hiện được các phương pháp phòng ngừa, xử trí các tai nạn rủi ro nghề nghiệp liên quan đến tiêm.
- + Thực hiện được quy trình quản lý chất thải rắn y tế và đồ vải tại các cơ sở y tế.
- + Thực hiện được các quy trình khống chế nhiễm khuẩn trong sản khoa

- *Năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

- + Thái độ học tập tích cực, hợp tác với các thành viên trong nhóm.
- + Nhận thức được tầm quan trọng của kiểm soát nhiễm khuẩn đối với công tác chăm sóc người bệnh.

2. Phương pháp:

- Kiểm tra định kỳ:

+ Thực hành bệnh viện: Kiểm tra một trong các nội dung của phần thực hành bệnh viện.

- Thang điểm: Điểm kiểm tra thực hành được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học: là môn học chuyên ngành

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giảng viên: Áp dụng phương pháp dạy học tích cực (giao bài, hướng dẫn sinh viên làm bài tập tình huống và câu hỏi, tổng hợp và rút kinh nghiệm...)
- Đối với người học:
 - + Tham dự 100% số giờ học thực hành bệnh viện.
 - + Thực hiện đầy đủ các kỹ thuật theo yêu cầu và được đánh giá kết quả thực hiện.
 - + Chủ động thực hiện, tổ chức giờ tự học

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Thực hiện được các thao tác cơ bản trong tiêm an toàn theo đúng kiểm soát nhiễm khuẩn.
 - Phân loại và xử lý rác đúng.
 - Nắm được nguyên tắc vô khuẩn khi tiến hành thao tác.

4. Tài liệu tham khảo:

- [1] Bộ Y tế (2007), *Qui chế quản lý chất thải y tế*.
- [2] Thông tư 18/2009/TT-BYT Hướng dẫn công tác kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện.
- [3] Quyết định 43/2008/QĐ-BYT ban hành Quy chế Quản lý Chất thải Y tế.
- [4] Bộ Y tế - Bệnh viện Chợ Rẫy(2004), *Tài liệu tập huấn Kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện*.
- [5] Bộ Y tế (2011), *Tài liệu hướng dẫn Tiêm an toàn*.
- [6] Bộ Y tế (2010), *Tài liệu đào tạo PNC*.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ 2

Mã môn học: 1111243

Số tín chỉ thực hành: 1

Thời gian thực hành: 45 giờ

Địa điểm thực hành: các Khoa lâm sàng hệ Nội, Ngoại – BVĐK tỉnh

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- **Vị trí:** Học kỳ I, năm 2

- **Tính chất:** Điều dưỡng cơ bản là môn học quan trọng của sinh viên điều dưỡng, gắn bó với người điều dưỡng trong suốt cuộc đời hành nghề điều dưỡng. Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng và thái độ trong công tác chăm sóc người bệnh. Sau khi học xong phần này sinh viên có khả năng áp dụng những kiến thức và kỹ năng đã học vào thực tế chăm sóc sức khỏe cho người bệnh trong bệnh viện và cộng đồng.

II. Mục tiêu môn học:

- Về kiến thức:

+ Trình bày được nhu cầu dinh dưỡng của người bệnh, những lưu ý khi cho người bệnh ăn qua sonde dạ dày.

+ Trình bày và giải thích được mục đích, chỉ định, chống chỉ định và các bước của các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.

+ Mô tả được các dấu hiệu mất máu và phân loại chảy máu.

+ Trình bày được những điểm cần lưu ý và nguyên tắc khi thực hiện kỹ thuật Hô hấp nhân tạo – Xoa bóp tim ngoài lồng ngực.

+ Trình bày được những nguyên tắc khi thực hiện kỹ thuật sơ cứu vết thương phần mềm và cố định tạm thời gãy xương.

- Về kỹ năng:

+ Giao tiếp tốt với người bệnh, thân nhân người bệnh trong quá trình thực hiện chăm sóc người bệnh

+ Sử dụng được quy trình điều dưỡng để lập kế hoạch chăm sóc và can thiệp điều dưỡng dựa trên tình huống.

+ Chuẩn bị được dụng cụ đầy đủ và đảm bảo công tác vô khuẩn.

+ Thực hiện được các kỹ thuật điều dưỡng đúng quy trình kỹ thuật và đảm bảo an toàn.

+ Dự phòng, theo dõi và xử trí các tai biến xảy ra trong và sau khi thực hiện kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.

+ Kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình khi học tại phòng lý thuyết, thực hành cũng như trong thực tế.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện được tác phong cẩn thận, tỉ mỉ, nhanh chóng và chính xác khi thực hiện các quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.

+ Có thái độ chủ động, tích cực trong quá trình học tập.

+ Ân cần, thận trọng, đảm bảo an toàn trong quá trình chăm sóc người bệnh.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên bài	Thời gian (giờ)		
		Tổng số	Thực tập	Kiểm tra
1	- Tiếp đón người bệnh đến khám và điều trị. - Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh. - Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng tại khoa: hút đàm nhớt, thở oxy... - Lấy máu và bệnh phẩm làm xét nghiệm. - Ghi chép hồ sơ bệnh án, biểu mẫu điều dưỡng chăm sóc người bệnh.	45	44	1
Tổng cộng		45	44	1

2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	Nội dung thực tập	Chỉ tiêu	Ghi chú
1	- Tiếp đón người bệnh đến khám và điều trị.	5	
2	- Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh.	8	
3	- Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng tại khoa: hút đàm nhớt, thở oxy...	12	
4	- Lấy máu và bệnh phẩm làm xét nghiệm.	10	
5	- Ghi chép hồ sơ bệnh án, biểu mẫu điều dưỡng chăm sóc người bệnh.	10	
Tổng cộng		45	

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn:

- Lý thuyết: Học tại phòng học lý thuyết của trường.
- Thực hành: Học tại phòng học thực hành điều dưỡng của trường.
- Thực hành bệnh viện: Học thực hành lâm sàng tại các khoa nội của bệnh viện tỉnh

2. Trang thiết bị: máy tính, máy chiếu projector, bảng, phấn

3. Học liệu:

- Giáo trình “Điều dưỡng cơ sở 2” của trường Cao đẳng Y tế Bình Dương, đề cương hướng dẫn sinh viên tự học.
- Mô hình, dụng cụ, bảng kiểm quy trình kỹ thuật thực hành điều dưỡng cơ sở.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- Về kiến thức:

+ Nhu cầu dinh dưỡng của người bệnh, những lưu ý khi cho người bệnh ăn qua sonde dạ dày.

+ Mục đích, chỉ định, chống chỉ định và các bước của các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.

+ Các dấu hiệu mất máu và phân loại chảy máu.

+ Những điểm cần lưu ý và nguyên tắc khi thực hiện kỹ thuật Hô hấp nhân tạo – Xoa bóp tim ngoài lồng ngực.

+ Nguyên tắc khi thực hiện kỹ thuật sơ cứu vết thương phần mềm và cố định tạm thời gãy xương.

- Về kỹ năng:

+ Giao tiếp tốt với người bệnh, thân nhân người bệnh trong quá trình thực hiện chăm sóc người bệnh.

+ Kế hoạch chăm sóc và can thiệp điều dưỡng dựa trên tình huống.

+ Quy trình kỹ thuật dựa trên bảng thang điểm.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Tác phong cẩn thận, tỉ mỉ, nhanh chóng và chính xác trong khi thực hiện các quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.

+ Có thái độ chủ động, tích cực trong quá trình học tập.

+ Ân cần, thận trọng, đảm bảo an toàn trong quá trình chăm sóc người bệnh.

+ Hợp tác, chia sẻ trong công việc.

2. Phương pháp:

- Kiểm tra thường xuyên:

+ Lý thuyết: Kiểm tra viết, bài tập nhóm

+ Thực hành: Kiểm tra một kỹ thuật đã học

- Kiểm tra định kỳ:

+ Lý thuyết: Kiểm tra trắc nghiệm 50 phút

+ Thực hành: Kiểm tra một trong số các kỹ thuật đã học (Bốc thăm ngẫu nhiên)

- Thi kết thúc môn học: Thi trắc nghiệm 60 phút hoặc thi chạy trạm OSPE

- Thang điểm: Điểm kiểm tra lý thuyết, thực hành, điểm thi kết thúc môn học được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm môn học là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của môn học nhân với trọng số tương ứng. Điểm môn học theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học

1. Phạm vi áp dụng môn học: Là môn học cơ sở ngành

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giảng viên:

Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp với nhiều phương pháp (thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm, hướng dẫn kỹ thuật mẫu...)

- Đối với người học:

+ Tham dự tối thiểu 70% số giờ học lý thuyết, 100% số giờ học thực hành.

+ Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.

+ Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.

+ Tham dự thi kết thúc môn học.

+ Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

3. Những trọng tâm cần lưu ý:

- Giao tiếp tốt với người bệnh, thân nhân người bệnh trong quá trình thực hiện chăm sóc người bệnh.

- Các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu theo đúng quy trình.

- Kế hoạch chăm sóc đáp ứng nhu cầu cơ bản của từng người bệnh.
- Dự phòng, theo dõi và xử trí các tai biến xảy ra trong và sau khi thực hiện kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.

4. Tài liệu tham khảo:

- [1] Đỗ Đình Xuân, Trần Thị Thuận (2011), *Hướng dẫn thực hành 55 kỹ thuật điều dưỡng cơ bản tập I, II*, Bộ Y Tế, Nhà xuất bản Giáo dục, Việt Nam.
- [2] Đỗ Đình Xuân (2007), *Điều dưỡng cơ bản tập I-II*, Vụ khoa học và Đào tạo, Bộ Y Tế, Nhà xuất bản Y Học, Hà Nội.
- [3] Trần Thị Thuận (2007), *Điều dưỡng cơ bản tập I-II*, Vụ khoa học và Đào tạo, Bộ Y Tế, Nhà xuất bản Y Học, Hà Nội.
- [4] Nguyễn Thanh Đức, Ngô Văn Hựu (2013), *Bảng kiểm kỹ năng lâm sàng*, Nhà xuất bản Y Học, Hà Nội.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NỘI KHOA

Mã môn học: 1110096

Số tín chỉ thực hành: 3

Thời gian thực hành: 135 giờ

Địa điểm thực hành: các khoa hệ Nội – BV Đa khoa tỉnh Bình Dương

I. Vị trí, tính chất môn học:

- **Vị trí:** Học kỳ I, năm 2

- **Tính chất:** Học phần này cung cấp cho sinh viên thuộc đối tượng Cao đẳng Điều dưỡng những kiến thức cơ bản của một số bệnh nội khoa thường gặp ở người lớn. Nội dung học phần này gồm nguyên nhân, biểu hiện của một số bệnh nội khoa thường gặp, nhận định các triệu chứng và thực hiện kế hoạch chăm sóc một người bệnh cụ thể.

II. Mục tiêu môn học:

- Kiến thức:

- + Trình bày được nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng của các bệnh nội khoa.
- + Trình bày được các chẩn đoán điều dưỡng của các bệnh nội khoa.

- Kỹ năng:

- + Nhận định người bệnh toàn diện, đảm bảo tôn trọng tính cá biệt của người bệnh.
- + Lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc người lớn bệnh nội khoa qua các tình huống và tại bệnh viện.
- + Thực hiện được các kỹ năng điều dưỡng cơ sở và các kỹ năng chăm sóc người lớn bệnh nội khoa tại bệnh viện.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Có thái độ chủ động, tích cực trong quá trình học tập.
- + Ân cần, thận trọng, đảm bảo an toàn trong quá trình chăm sóc người bệnh.
- + Phối hợp hiệu quả với đồng nghiệp, người bệnh và gia đình người bệnh trong quá trình chăm sóc.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
1	Tiếp nhận bệnh nhân đến khám bệnh và điều trị tại khoa nội.	8
2	Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh : - Bệnh Tim mạch - Bệnh Tiêu hóa - Bệnh Nội tiết - Bệnh Phổi	16
3	Đo và theo dõi mạch, huyết áp, nhịp thở cho bệnh nhân	8
4	Chăm sóc vệ sinh cá nhân cho bệnh nhân.	8
5	Vệ sinh da, phòng chống loét.	8
6	Hướng dẫn cách lấy phân, nước tiểu để xét nghiệm	6

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
7	Cho bệnh nhân uống thuốc.	8
8	Hướng dẫn cách lấy phân, nước tiểu để xét nghiệm.	8
9	Tiêm trong da, tiêm dưới da, tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch, tiêm truyền dung dịch.	8
10	Cho bệnh nhân thở oxy.	8
11	Hút đàm nhớt.	8
12	Cách đo điện tâm đồ.	8
13	Phun khí dung cho bệnh nhân.	8
14	Cho ăn qua sonde.	8
15	Tư vấn về dinh dưỡng.	8
16	Ghi chép bệnh án và biểu mẫu chăm sóc bệnh nhân.	8
17	Kiểm tra	1
Tổng cộng		135

2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU/ TUẦN	GHI CHÚ
1	Tiếp nhận người bệnh đến khám.	1	
2	Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh tại khoa theo bảng kế hoạch mẫu. - Chăm sóc người bệnh tăng huyết áp. - Chăm sóc người bệnh suy tim. - Chăm sóc người bệnh viêm tụy cấp. - Chăm sóc người bệnh loét dạ dày – tá tràng	1	
3	Nhận biết được các dấu hiệu riêng biệt của các bệnh lý như: COPD, tiểu đường, TBMMN, suy tim, K. giai đoạn cuối....	1	
4	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng theo đúng y lệnh.	10	
5	Ghi hồ sơ bệnh án theo mẫu tại khoa.	2	
6	Tham gia thực hiện truyền thông giáo dục sức khỏe tại buồng bệnh.	3	

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn:

- Thực hành bệnh viện: tại các khoa nội của bệnh viện tỉnh

2. Trang thiết bị: máy tính, máy chiếu, bảng, phấn.

3. Học liệu: Giáo trình “*Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh nội khoa*” của trường cao đẳng y tế Bình Dương, đề cương hướng dẫn sinh viên tự học.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- *Kiến thức:* Trình bày được triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, nguyên tắc điều trị, chẩn đoán điều dưỡng các bệnh nội khoa thường gặp.

- *Kỹ năng:* lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc các bệnh nội khoa thường gặp.

- *Năng lực tự chủ và trách nhiệm:* Tinh thần tham gia học tập và làm việc nhóm tốt, trách nhiệm cao trong chăm sóc người bệnh.

2. Phương pháp:

- Kiểm tra định kỳ:

+ Thực hành bệnh viện: Kỹ thuật điều dưỡng + Kế hoạch chăm sóc (bốc thăm ngẫu nhiên)

- Thang điểm: Điểm kiểm tra thực hành được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học: là môn học chuyên ngành.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giảng viên:

Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp nhiều phương pháp (thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm, ca bệnh, tình huống....)

- Đối với người học:

+ Tham dự 100% số giờ học thực hành

+ Thực hiện đầy đủ các kỹ thuật theo yêu cầu và được đánh giá kết quả thực hiện.

+ Chủ động tổ chức giờ tự học.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Triệu chứng lâm sàng và quy trình chăm sóc người bệnh.

4. Tài liệu tham khảo:

[1] Bộ Y Tế (2008), *Điều dưỡng nội khoa*

[2] Đại học Y Hà Nội (2004), *Bài giảng Nội khoa Đại học Y Hà Nội*, NXB Y học.

[3] TS. Hoàng Trọng Thăng (2002), *Bệnh Tiêu hóa gan mật*, NXB Y học.

[4] Bộ Y tế (2000), *Bách khoa thư bệnh học (tập 1,2,3)*, Nhà xuất bản Y học Hà Nội.

[5] Đại học Y Hà Nội (2002), *Nội khoa cơ sở (tập 1,2)*, NXB Y học.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NGOẠI KHOA

Mã môn học: 1110097

Số tín chỉ thực hành: 3

Thời gian thực hành: 135 giờ

Địa điểm thực hành: các Khoa hệ Ngoại – BVĐK tỉnh

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- **Vị trí:** Học kỳ I, năm 2

- **Tính chất:** Chăm sóc bệnh học ngoại khoa người lớn là một trong những kiến thức chuyên môn quan trọng của người điều dưỡng. Kiến thức về bệnh học và chăm sóc ngoại khoa khá rộng để chăm sóc được người bệnh ngoại khoa đòi hỏi người điều dưỡng phải đào sâu nghiên cứu, đọc nhiều tài liệu và có trải nghiệm lâm sàng. Môn học cung cấp cho sinh viên những vấn đề đại cương về ngoại khoa, chuẩn bị bệnh nhân trước mổ, chăm sóc bệnh sau mổ tại bệnh viện và cách sơ cứu những trường hợp ngoài cộng đồng.

II. Mục tiêu môn học:

- **Về kiến thức:**

+ Phân tích được nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng của một số bệnh ngoại khoa.

- **Về kỹ năng:**

+ Nhận định người bệnh toàn diện đảm bảo tôn trọng tính cá biệt (đặc điểm cơ thể) của người bệnh.

+ Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch chăm sóc người bệnh ngoại khoa qua các tình huống và tại bệnh viện.

+ Thực hành được các kỹ năng điều dưỡng cơ sở và các kỹ năng chăm sóc người bệnh ngoại khoa tại bệnh viện.

- **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

+ Có thái độ chủ động, tích cực trong quá trình học tập, phối hợp, làm việc nhóm hiệu quả với các sinh viên khác trong học tập.

+ Ân cần, thận trọng, đảm bảo an toàn trong quá trình chăm sóc người bệnh.

+ Phối hợp hiệu quả với đồng nghiệp, người bệnh, và gia đình người bệnh trong quá trình chăm sóc.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

STT	Tên bài	Số giờ
1	Nhận định được thông tin về người bệnh tại phòng và khoa: số bệnh nhân trong phòng, chẩn đoán, tình trạng người bệnh	12
2	Nhận định và tiến hành chăm sóc các loại vết thương Thực hiện các kỹ năng chăm sóc người bệnh tại khoa ngoại	20
3	Thực hành sử dụng thuốc tại khoa ngoại	20
4	Chuẩn bị người bệnh trước mổ và sau mổ	12
5	Ghi được phần chăm sóc trong hồ sơ bệnh án tại khoa	12
6	Xử lý rác y tế, rửa dụng cụ khử khuẩn dụng cụ trước khi đem đi tiệt	12

STT	Tên bài	Số giờ
	khuẩn	
7	Hướng dẫn người bệnh sắp xếp phòng bệnh gọn gàng, ngăn nắp	12
8	Áp dụng quy trình điều dưỡng thực hiện kế hoạch chăm sóc cho người bệnh cụ thể tại khoa	22
9	Thực hiện giáo dục sức khỏe cho người bệnh	12
10	Kiểm tra	1
	Tổng số giờ:	135

2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
1	Tiếp nhận người bệnh đến khám và điều trị ngoại khoa	10	
2	Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh về bệnh lý ngoại khoa theo bảng kế hoạch mẫu. - Chăm sóc người bệnh trước mổ và sau mổ - Chăm sóc người bệnh viêm ruột thừa cấp - Chăm sóc người bệnh thủng dạ dày- tá tràng...	4	
3	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng theo đúng y lệnh.	10	
4	Ghi hồ sơ bệnh án theo mẫu tại khoa.	5	
5	Tham gia thực hiện truyền thông giáo dục sức khỏe tại buồng bệnh.	3	

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn:

- Thực hành bệnh viện: Học thực hành tại các khoa ngoại của bệnh viện tỉnh

2. Trang thiết bị móc: Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn

3. Học liệu: Giáo trình “Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh ngoại khoa” của trường cao đẳng y tế Bình Dương, đề cương hướng dẫn sinh viên tự học.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

+ Nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng của một số bệnh Ngoại khoa

- Kỹ năng:

+ Nhận định người bệnh toàn diện đảm bảo tôn trọng tính cá biệt (đặc điểm cơ thể) của người bệnh

+ Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch chăm sóc người bệnh ngoại khoa qua các tình huống và tại bệnh viện

+ Thực hành các kỹ năng điều dưỡng cơ sở và các kỹ năng chăm sóc người bệnh ngoại khoa tại bệnh viện

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Thái độ học tập, hợp tác với các thành viên trong nhóm.

2. Phương pháp:

- Kiểm tra định kỳ:

+ Thực hành bệnh viện: Kỹ thuật điều dưỡng + Kế hoạch chăm sóc (bộc thăm ngẫu nhiên)

- Thang điểm: Điểm kiểm tra thực hành được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học: là môn học chuyên ngành.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giảng viên: Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp nhiều phương pháp (thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm, là, mẫu, cầm tay chỉ việc)

- Đối với người học:

+ Tham dự 100% số giờ học thực hành

+ Thực hiện đầy đủ các kỹ thuật theo yêu cầu và được đánh giá kết quả thực hiện

+ Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

3. Những trọng tâm cần chú ý: chăm sóc người bệnh trước mổ và sau mổ: tiêu hóa, tiết niệu, thần kinh, chỉnh hình.

4. Tài liệu tham khảo

[1] Bộ Y tế (2007), *Điều dưỡng Ngoại khoa*, NXB Y học.

[2] Đại học Y Hà Nội (2006), *Bài giảng triệu chứng học Ngoại khoa*, NXB Y học.

[3] Bộ Y tế (2005), *Bệnh học Ngoại khoa*, NXB Y học.

[4] Đại học Y Hà Nội (2002), *Ngoại khoa cơ sở tập 1 & 2*, NXB Y học.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: DINH DƯỠNG – TIẾT CHẾ

Mã môn học: 1110962

Số tín chỉ thực hành: 1

Thời gian thực hành: 45 giờ

Địa điểm thực hành: các khoa hệ Nội, khoa Dinh dưỡng – BV Đa khoa tỉnh Bình Dương

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- **Vị trí:** Học kỳ II, năm 2

- **Tính chất:** là môn học nghiên cứu mối quan hệ giữa thức ăn và con người. Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức khoa học cơ bản về dinh dưỡng như giá trị của các chất dinh dưỡng, vai trò và nhu cầu các chất dinh dưỡng, xây dựng khẩu phần ăn hợp lý cho các đối tượng, đánh giá được tình trạng dinh dưỡng của người bệnh, xây dựng chế độ ăn cho một số bệnh lý thường gặp.

Sau khi học xong phần này sinh viên có khả năng áp dụng những kiến thức đã học vào thực tế chăm sóc dinh dưỡng cho người bệnh và cộng đồng.

II. Mục tiêu môn học

- **Về kiến thức:**

+ Trình bày được giá trị của các chất dinh dưỡng, vai trò và nhu cầu các chất dinh dưỡng, xây dựng khẩu phần ăn, tiết chế dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm.

+ Phân loại nhóm thực phẩm và các bệnh do thực phẩm gây ra, cách phòng bệnh.

+ Trình bày được đặc điểm và nguyên tắc xây dựng chế độ dinh dưỡng cho một số bệnh lý thường gặp.

- **Về kỹ năng:**

+ Tính được nhu cầu năng lượng và xây dựng chế độ ăn cho từng đối tượng.

+ Chọn lựa thực phẩm và xây dựng chế độ ăn cho một số bệnh lý thường gặp.

+ Hướng dẫn người bệnh có chế độ dinh dưỡng phù hợp với sức khỏe và tình trạng bệnh lý.

- **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

+ Nhận thức được tầm quan trọng của dinh dưỡng đối với sức khỏe và bệnh tật.

+ Chủ động, tích cực trong quá trình học tập, phối hợp, làm việc nhóm hiệu quả với các sinh viên khác trong nhóm.

+ Rèn luyện thái độ ân cần, thông cảm, trách nhiệm, trung thực trong công việc đối với người bệnh.

III. Nội dung môn học

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
1	Nhận định tình trạng dinh dưỡng hiện tại của người bệnh (cao huyết áp, tiểu đường, suy kiệt, hôn mê..)	8
2	Lập kế hoạch cung cấp chất dinh dưỡng hàng ngày cho người bệnh	8

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
	(theo bệnh lý....).	
3	Nhu cầu năng lượng cần cho mỗi người bệnh khi nằm viện.	8
4	Lựa chọn được thực phẩm cho người bệnh.	8
5	Xây dựng và tiết chế dinh dưỡng cho người bệnh.	8
6	Truyền thông giáo dục sức khỏe tại buồng bệnh.	4
7	Kiểm tra	1
Tổng cộng		45

2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
1	Nhận định tình trạng dinh dưỡng hiện tại của người bệnh (cao huyết áp, tiểu đường, suy kiệt, hôn mê..)	1	
2	Lập kế hoạch cung cấp chất dinh dưỡng hàng ngày cho người bệnh (theo bệnh lý....).	1	
3	Biết được nhu cầu năng lượng cần cho mỗi người bệnh khi nằm viện.	3	
4	Lựa chọn được thực phẩm cho người bệnh.	1	
5	Tiến hành xây dựng và tiết chế dinh dưỡng cho người bệnh.	1	
6	Tham gia thực hiện truyền thông giáo dục sức khỏe tại buồng bệnh.	1	

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học:

- Thực hành bệnh viện: Học thực tại các khoa nội, khoa Dinh dưỡng Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương.

2. Trang thiết bị: máy tính, máy chiếu, bảng, phấn.

3. Học liệu: Giáo trình “Dinh Dưỡng – Tiết Chế” của trường Cao đẳng Y tế Bình Dương, đề cương hướng dẫn sinh viên tự học.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung

- **Kiến thức:**

- + Vai trò và nhu cầu các chất dinh dưỡng.
- + Giá trị dinh dưỡng và đặc điểm vệ sinh của các nhóm thực phẩm.
- + Nhu cầu năng lượng và nguyên tắc xây dựng chế độ dinh dưỡng phù hợp với các đối tượng.

+ Đặc điểm và nguyên tắc xây dựng chế độ ăn cho một số trường hợp bệnh lý thường gặp.

- **Kỹ năng:**

- + Tính được nhu cầu năng lượng và xây dựng chế độ ăn cho từng đối tượng.
- + Chọn lựa thực phẩm và xây dựng chế độ ăn cho một số bệnh lý thường gặp.
- + Hướng dẫn người bệnh có chế độ dinh dưỡng phù hợp với sức khỏe và tình trạng bệnh lý.

2. Phương pháp:

- Kiểm tra định kỳ:

+ Thực hành bệnh viện: Lập quy trình đánh giá tình trạng dinh dưỡng, xây dựng khẩu phần dinh dưỡng hợp lý cho người bệnh tại mỗi khoa lâm sàng được phân công.

- Thang điểm: Điểm kiểm tra thực hành được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học: là môn cơ sở ngành

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giảng viên:

Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp nhiều phương pháp (thuyết trình, thảo luận nhóm, nêu vấn đề, bài tập tình huống...)

- Đối với người học:

- + Tham dự 100% số giờ thực hành bệnh viện
- + Thực hiện đầy đủ các kỹ thuật theo yêu cầu và được đánh giá kết quả thực hiện.

3. Những trọng tâm cần chú ý

- Xây dựng khẩu phần hợp lý phù hợp với các lứa tuổi
- Đặc điểm và nguyên tắc xây dựng khẩu phần ăn của một số chế độ bệnh lý

4. Tài liệu tham khảo:

[1] Trường Đại học Y Hà Nội (2012), *Dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm*, Nhà xuất bản Y học

[2] Viện dinh dưỡng (2000), *Cải thiện tình trạng dinh dưỡng của người Việt Nam*, Nhà xuất bản y học

[3] Viện dinh dưỡng (2002), *Dinh dưỡng lâm sàng*, Nhà xuất bản y học

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI BỆNH TRUYỀN NHIỄM

Mã môn học: 1110152

Số tín chỉ thực hành: 1

Thời gian thực hành: 45 giờ

Địa điểm thực hành: khoa Truyền nhiễm – Lao, BV Đa khoa tỉnh Bình Dương

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- **Vị trí:** Học kỳ II, năm 2

- **Tính chất:** Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về những nội dung và nguyên tắc chính của dịch tễ và ứng dụng được các nguyên tắc này trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; mô tả và phân tích được tình trạng sức khỏe của một cộng đồng dân cư, những yếu tố quyết định một hiện tượng sức khỏe và tác động của những yếu tố đó trên một cộng đồng; nguyên tắc điều tra và kiểm soát một vụ dịch. Phân tích được đặc điểm dịch tễ của một số bệnh truyền nhiễm thường gặp trong cộng đồng. Vận dụng được một số thiết kế nghiên cứu dịch tễ học thường được sử dụng trong công tác chăm sóc sức khỏe. Sử dụng được cách đánh giá tính tin cậy và giá trị của các xét nghiệm và vai trò của các xét nghiệm trong phát hiện bệnh sớm. Hình thành và rèn luyện được thái độ đúng đắn, khẩn trương, nghiêm túc đối với công tác phòng chống dịch.

II. Mục tiêu môn học:

- Về kiến thức:

- + Trình bày được các dấu hiệu riêng biệt của các bệnh truyền nhiễm.
- + Trình bày các kế hoạch chăm sóc và can thiệp điều dưỡng liên quan đến các bệnh truyền nhiễm.
- + Mô tả được vai trò của người điều dưỡng trong việc quản lý và chăm sóc người bệnh truyền nhiễm.
- + Giải thích đường lây truyền, tính miễn dịch, đặc điểm của các bệnh truyền nhiễm, ảnh hưởng đối với cá nhân và cộng đồng.
- + Phân tích được đặc điểm dịch tễ của một số bệnh truyền nhiễm thường gặp trong cộng đồng.
- + Giải thích được nguyên nhân, triệu chứng học, cách điều trị và dự phòng các bệnh truyền nhiễm.

- Về kỹ năng:

- + Giao tiếp tốt với người bệnh và thân nhân người bệnh trong quá trình thực hiện chăm sóc người bệnh.
- + Lập kế hoạch chăm sóc và can thiệp điều dưỡng dựa trên tình huống.
- + Kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình khi học tại phòng học lý thuyết.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Hình thành và rèn luyện được thái độ đúng đắn, khẩn trương, nghiêm túc đối với công tác phòng chống dịch.
- + Hợp tác tốt, chia sẻ trách nhiệm với đồng nghiệp trong công việc.

III. Nội dung môn học

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
1	Tiếp nhận bệnh nhân đến khám bệnh và điều trị tại khoa	8
2	Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh: - Bệnh lý lây qua đường hô hấp - Bệnh lý lây qua đường tuần hoàn - Bệnh lý lây qua đường tiêu hóa - Bệnh lý lây qua đường da- niêm mạc	16
3	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng	
	Đo và theo dõi mạch, huyết áp, nhịp thở cho bệnh nhân	2
	Lau mát hạ sốt	2
	Hút đàm nhớt	2
	Cho NB thở oxy	2
	Theo dõi lượng dịch vào ra	2
	Hướng dẫn cách lấy phân, nước tiểu để xét nghiệm.	2
	Tiêm trong da, tiêm dưới da, tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch, tiêm truyền dung dịch, truyền qua bơm tiêm tự động.	2
	Hướng dẫn, giáo dục cho người nhà cách chăm sóc, phòng bệnh sỏi...	2
	Hướng dẫn cách lấy phân, nước tiểu để xét nghiệm	2
	Ghi chép bệnh án và biểu mẫu chăm sóc bệnh nhân.	2
4	Kiểm tra	1
Tổng cộng		45

2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
1	Tiếp nhận bệnh nhân đến khám bệnh và điều trị tại khoa nội.	1	
2	Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh: - Bệnh lý lây qua đường hô hấp - Bệnh lý lây qua đường tuần hoàn - Bệnh lý lây qua đường tiêu hóa - Bệnh lý lây qua đường da- niêm mạc	1	
3	Đo và theo dõi mạch, huyết áp, nhịp thở cho bệnh nhân	5	
4	Lau mát hạ sốt	5	
5	Hút đàm nhớt	1	
6	Cho NB thở oxy	2	
7	Theo dõi lượng dịch vào ra	5	
8	Hướng dẫn cách lấy phân, nước tiểu để xét nghiệm.	2	

9	Tiêm trong da, tiêm dưới da, tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch, tiêm truyền dung dịch, truyền qua bơm tiêm tự động.	5	
10	Hướng dẫn, giáo dục cho người nhà cách chăm sóc, phòng bệnh sởi..	5	
11	Hướng dẫn cách lấy phân, nước tiểu để xét nghiệm	1	
12	Ghi chép bệnh án và biểu mẫu chăm sóc bệnh nhân.	5	

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học:

Thực hành bệnh viện: tại khoa Nhễm của bệnh viện tỉnh

2. Trang thiết bị: máy tính, máy chiếu, bảng, phấn

3. Học liệu: Giáo trình “*Chăm sóc sức khoẻ người bệnh truyền nhiễm*” của trường Cao đẳng Y tế Bình Dương, đề cương hướng dẫn sinh viên tự học.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- Về kiến thức:

- + Các dấu hiệu riêng biệt của các bệnh truyền nhiễm.
- + Kế hoạch chăm sóc và can thiệp điều dưỡng liên quan đến các bệnh truyền nhiễm.
- + Vai trò của người điều dưỡng trong việc quản lý, chăm sóc người bệnh truyền nhiễm.
- + Đường lây truyền, tính miễn dịch, đặc điểm của các bệnh truyền nhiễm, ảnh hưởng đối với cá nhân và cộng đồng.
- + Đặc điểm dịch tễ, nguyên nhân, triệu chứng học, cách điều trị và dự phòng các bệnh truyền nhiễm.

- Về kỹ năng:

- + Giao tiếp tốt với người bệnh, thân nhân người bệnh trong quá trình thực hiện chăm sóc người bệnh.
- + Kế hoạch chăm sóc và can thiệp điều dưỡng dựa trên tình huống.
- + Kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình khi học tại phòng lý thuyết.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Thái độ đúng đắn, khản trương, nghiêm túc đối với công tác phòng chống dịch.
- + Hợp tác tốt, chia sẻ trách nhiệm với đồng nghiệp trong công việc.

2. Phương pháp:

- Kiểm tra định kỳ:

+ Thực hành bệnh viện: Kỹ thuật điều dưỡng + Kế hoạch chăm sóc (bốc thăm ngẫu nhiên)

- Thang điểm: Điểm kiểm tra thực hành được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10)

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học: là môn học chuyên ngành.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giảng viên: Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp nhiều phương pháp (thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm, làm mẫu, cầm tay chỉ việc)

- Đối với người học:

+ Tham dự 100% số giờ học thực hành

+ Thực hiện đầy đủ các kỹ thuật theo yêu cầu và được đánh giá kết quả thực hiện

3. Những trọng tâm cần lưu ý:

- Dịch tễ học, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, điều trị , biến chứng, phòng ngừa các bệnh truyền nhiễm.

- Nhận định, lập kế hoạch chăm sóc theo từng loại bệnh truyền nhiễm.

4. Tài liệu tham khảo:

[1] Bộ Y tế (2008), *Điều dưỡng Truyền nhiễm – Thần kinh – Tâm thần*, Nhà xuất bản Y học.

[2] Đại học Y học Tp. Hồ Chí Minh (2008), *Bệnh Truyền nhiễm*, Nhà xuất bản y học.

[3] Cao Văn Thịnh (2015), *Điều dưỡng Nhi- Nhiễm*, Nhà xuất bản Y học.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE TRẺ EM

Mã môn học: 1111025

Số tín chỉ thực hành: 2

Thời gian thực hành: 90 giờ

Địa điểm thực hành: Khoa Nhi – BV Đa khoa tỉnh Bình Dương

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- **Vị trí:** Học kỳ II, năm 2

- **Tính chất:** Môn học Chăm sóc sức khỏe trẻ em cung cấp kiến thức cơ bản về sự phát triển và trưởng thành của trẻ bình thường, các mốc phát triển và các nguyên nhân thường gặp dẫn đến thay đổi bất thường và vai trò của điều dưỡng trong hướng dẫn bà mẹ theo dõi, chăm sóc trẻ. Môn học này cũng trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguyên nhân, đường lây truyền, biểu hiện, biến chứng và cách xử trí, biện pháp dự phòng của một số bệnh thường gặp ở trẻ em trong từng thời kỳ phát triển của trẻ.

II. Mục tiêu môn học:

- Về kiến thức:

+ Trình bày kiến thức cơ bản về giải phẫu, sinh lý cơ thể trẻ em qua các thời kỳ phát triển; nhận biết sự trưởng thành và các hành vi của trẻ bình thường.

+ Trình bày được nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng và điều trị cơ bản một số bệnh thường gặp ở trẻ em.

- Về kỹ năng:

+ Lập được kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc trẻ bệnh tại cơ sở y tế (bệnh cụ thể: tay – chân – miệng, tiêu chảy...).

+ Tư vấn giáo dục sức khỏe cho bà mẹ phù hợp với tình trạng bệnh lý của trẻ để phối hợp với nhân viên y tế chăm sóc sức khỏe trẻ em tại cơ sở y tế và tự chăm sóc trẻ tại nhà.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Thận trọng, kiên trì, đảm bảo an toàn trong quá trình chăm sóc trẻ.

III. Nội dung môn học

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
1	Tiếp nhận bệnh nhân đến khám bệnh và điều trị tại khoa nội.	4
2	Lập kế hoạch chăm sóc trẻ em: - Bệnh lý tim mạch - Bệnh lý hô hấp - Tiêu chảy - Suy dinh dưỡng - Chăm sóc trẻ bệnh sởi - Chăm sóc trẻ bệnh tay chân miệng	25
3	Đo và theo dõi mạch, huyết áp, nhịp thở cho bệnh nhân	4
4	Lau mát hạ sốt cho trẻ.	4
5	Chăm sóc răng, miệng cho trẻ	4

6	Chăm sóc vệ sinh cá nhân cho trẻ	4
7	Cho bệnh nhân uống thuốc.	4
8	Cho trẻ uống ORS	4
9	Đo điện tim cho trẻ	4
10	Theo dõi SpO ₂	4
11	Cho trẻ thở oxy	4
12	Theo dõi lượng dịch vào ra	4
13	Hướng dẫn cách lấy phân, nước tiểu để xét nghiệm.	4
14	Tiêm trong da, tiêm dưới da, tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch, tiêm truyền dung dịch, truyền qua bơm tiêm tự động.	4
15	Hướng dẫn, giáo dục cho người nhà cách chăm sóc, phòng bệnh sỏi cho trẻ..	4
16	Hướng dẫn cách lấy phân, nước tiểu để xét nghiệm	4
17	Ghi chép bệnh án và biểu mẫu chăm sóc bệnh nhân.	4
18	Kiểm tra	1
Tổng cộng		90

2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
1	Tiếp nhận trẻ đến khám và điều trị.	1	
2	Nhận biết triệu chứng lâm sàng ở trẻ em mắc một số bệnh thường gặp.	2	
3	Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc ở trẻ em mắc một số bệnh thường gặp.	2	
4	Xác định yếu tố nguy cơ và tác động của các nguy cơ các bệnh trên lên trẻ em và nhu cầu của trẻ em về môi trường an toàn.	1	
5	Thực hiện và theo dõi dấu hiệu sinh tồn cho trẻ em.	4	
6	Ứng dụng các khái niệm về sự tăng trưởng và phát triển trong việc chăm sóc trẻ.	1	
7	Ghi chép đúng biểu mẫu bệnh án và phiếu chăm sóc.	2	
8	Kiến tập tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ.	5	
9	Thực hành tiêm chủng mở rộng.	3	
10	Tham gia thực hiện truyền thông giáo dục sức khỏe tại buồng bệnh.	3	

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn:

Thực hành bệnh viện: tại khoa Nhi của bệnh viện tỉnh

2. Trang thiết bị: máy tính, máy chiếu, bảng, phấn

3. Học liệu: Giáo trình “Chăm sóc sức khỏe trẻ em” của Cao đẳng Y tế Bình Dương, đề cương hướng dẫn sinh viên tự học.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung

- Về kiến thức:

+ Trình bày kiến thức cơ bản về giải phẫu, sinh lý cơ thể trẻ em qua các thời kỳ phát triển; nhận biết sự trưởng thành và các hành vi của trẻ bình thường.

+ Trình bày được nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng và điều trị cơ bản một số bệnh thường gặp ở trẻ em.

- Về kỹ năng:

+ Lập được kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc trẻ bệnh tại cơ sở y tế (bệnh cụ thể TCM, tiêu chảy...).

+ Tư vấn giáo dục sức khỏe cho bà mẹ phù hợp với tình trạng bệnh lý của trẻ để phối hợp với nhân viên y tế chăm sóc sức khỏe trẻ em tại cơ sở y tế và tự chăm sóc trẻ tại nhà.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Thận trọng, kiên trì, đảm bảo an toàn trong quá trình chăm sóc trẻ

2. Phương pháp:

- Kiểm tra định kỳ:

+ Thực hành bệnh viện: Kỹ thuật điều dưỡng + Kế hoạch chăm sóc (bốc thăm ngẫu nhiên)

- Thang điểm: Điểm kiểm tra thực hành được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10)

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học: là môn học chuyên ngành.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giảng viên: Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp nhiều phương pháp (thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm, là, mẫu, cầm tay chỉ việc)

- Đối với người học:

+ Tham dự 100% số giờ học thực hành

+ Thực hiện đầy đủ các kỹ thuật theo yêu cầu và được đánh giá kết quả thực hiện

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng, biến chứng, hướng điều trị và cách theo dõi và chăm sóc một số bệnh lý nâng cao thường gặp ở trẻ em.

- Nội dung cần nhận định, đưa ra các chẩn đoán và các can thiệp điều dưỡng phù hợp.

- Giao tiếp tốt với bệnh nhi, thân nhân người bệnh và đồng nghiệp trong quá trình chăm sóc bệnh nhi.

- Ý thức trách nhiệm cao, tác phong làm việc nghiêm túc trong việc thực hiện chăm sóc trẻ bệnh.

4. Tài liệu tham khảo:

- [1] Trường Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh (2007), *Nhi khoa tập (1, 2)*, Nhà xuất bản Y học
- [2] Đinh Ngọc Đệ (2012), *Điều dưỡng nhi khoa*, Nhà xuất bản Y học.
- [3] Nguyễn Thị Phương Nga (2005), *Điều dưỡng nhi khoa*, Nhà xuất bản Hà Nội.
- [4] Bệnh viện Nhi Đồng I (2009), *Kỹ thuật điều dưỡng nhi khoa*, Nhà xuất bản Y học.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE PHỤ NỮ - BÀ MẸ VÀ GIA ĐÌNH

Mã môn học: 1111614

Số tín chỉ thực hành: 2

Thời gian thực hành: 90 giờ

Địa điểm thực hành: Khoa Phụ Sản – BV Đa khoa tỉnh Bình Dương

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- **Vị trí:** Học kỳ II, Năm 2

- **Tính chất:** Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình thai nghén, những thay đổi sinh lý và dấu hiệu bất thường xảy ra trong thai kỳ, trong chuyển dạ và thời kỳ sau đẻ, viêm nhiễm sinh dục ở phụ nữ và các phương pháp tránh thai. Trên cơ sở đó trang bị cho sinh viên kỹ năng tư vấn, chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và trẻ sơ sinh an toàn và hiệu quả.

II. Mục tiêu môn học:

- **Về kiến thức:**

+ Quá trình thụ thai, thay đổi sinh lý ở thai phụ, các bất thường xảy ra trong thai kỳ.

+ Sự thay đổi của người thai phụ trong chuyển dạ và sinh đẻ bình thường.

+ Những thay đổi sinh lý và dấu hiệu bất thường của sản phụ trong thời kỳ sau đẻ.

+ Những kiến thức cơ bản về các bệnh viêm nhiễm sinh dục, bệnh lây truyền qua đường tình dục và các biện pháp tránh thai.

- **Về kỹ năng:**

+ Tư vấn chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và trẻ sơ sinh.

+ Lập sản án - KHCS thai phụ bình thường và bệnh lý.

- **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

+ Rèn luyện được tác phong thận trọng, đảm bảo an toàn, thông cảm và tôn trọng phụ nữ/ sản phụ/ thai phụ/ khách hàng và gia đình họ khi tiếp xúc.

+ Rèn luyện được tinh thần học tập nghiêm túc tại trường, bệnh viện.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Phần thực hành bệnh viện:

Sinh viên thực tập lâm sàng tại cơ sở thực tập theo các nội dung sau:

Số TT	Tên bài	Chỉ tiêu	Ghi chú
1	Khám thai theo đúng 9 bước.	4	
2	Tiêm VAT cho phụ nữ mang thai.	4	
3	Tư vấn vệ sinh thai nghén, khám thai định kỳ.	9	
4	Kiến tập đặt và tháo DCTC.	4	
6	Kiến tập phá thai bằng hút chân không.	4	
7	Tư vấn cho khách hàng sau thực hiện BPTT: đặt DCTC, thuốc viên ngừa thai, nạo phá thai.	4	

Số TT	Tên bài	Chỉ tiêu	Ghi chú
8	Nhận định được (lâm sàng) các bệnh viêm nhiễm sinh dục và cách lấy bệnh phẩm xét nghiệm.	4	
9	Đỡ đẻ thường – kiểm tra nhau.	4	
10	Nhận định trẻ sơ sinh (đủ tháng, thiếu tháng, nhẹ cân, già tháng).	8	
11	Chăm sóc trẻ ngay sau đẻ.	4	
12	Đánh giá tình trạng trẻ sơ sinh ngay sau đẻ bằng chỉ số Apgar.	8	
13	Kiến tập hồi sức thai.	4	
14	Chuẩn bị dụng cụ cho 1 cuộc đẻ thường.	4	
15	Kiến tập đẻ thường + khó + đỡ nhau tích cực.	8	
16	Kiến tập cắt may tầng sinh môn.	4	
17	Chăm sóc vết mổ bắt con.	4	
18	Tắm trẻ sơ sinh hằng ngày.	4	
19	Đo BCTC sau sanh, sau mổ bắt con	4	
20	Kiểm tra	1	
	Tổng cộng	90	

2. Chỉ tiêu cụ thể

STT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU
1	Khám thai theo đúng 9 bước.	2
2	Tiêm VAT cho phụ nữ mang thai.	2
3	Tư vấn vệ sinh thai nghén, khám thai định kỳ.	5
4	Kiến tập đặt và tháo DCTC.	1
5	Kiến tập phá thai bằng hút chân không.	1
6	Tư vấn cho khách hàng sau thực hiện BPTT: đặt DCTC, thuốc viên ngừa thai, nạo phá thai.	3
7	Nhận định được (lâm sàng) các bệnh viêm nhiễm sinh dục và cách lấy bệnh phẩm xét nghiệm.	5
8	Đỡ đẻ thường – kiểm tra nhau.	1
9	Nhận định trẻ sơ sinh (đủ tháng, thiếu tháng, nhẹ cân, già tháng).	
10	Chăm sóc trẻ ngay sau đẻ.	5
11	Đánh giá tình trạng trẻ sơ sinh ngay sau đẻ bằng chỉ số Apgar.	5
12	Kiến tập hồi sức thai.	2
13	Chuẩn bị dụng cụ cho 1 cuộc đẻ thường.	3
14	Kiến tập đẻ thường + khó + đỡ nhau tích cực.	10

15	Kiến tập cắt may tầng sinh môn.	2
16	Chăm sóc vết mổ bắt con.	2
17	Tắm trẻ sơ sinh hằng ngày.	2
18	Đo BCTC sau sanh, sau mổ bắt con (chính xác).	5
19	Chăm sóc và nhận định vết may tầng sinh môn.	2

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn:

- Thực hành bệnh viện: Tại các cơ sở y tế công lập ngoài trường.

2. Trang thiết bị: Máy tính, máy chiếu

3. Học liệu:

- Giáo trình “*Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình*” của Bộ môn Sản, Khoa điều dưỡng, trường CĐYT Bình Dương.

- Đề cương hướng dẫn sinh viên tự học

- Mô hình đỡ đẻ, mô hình trẻ sơ sinh

- Dụng cụ đỡ đẻ

- Video Clip, hình minh họa

V. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung:

- *Về kiến thức:*

+ Quá trình thụ thai, thay đổi sinh lý ở thai phụ, các bất thường xảy ra trong thai kỳ.

+ Sự thay đổi của người thai phụ trong chuyển dạ và sinh đẻ bình thường.

+ Những thay đổi sinh lý và dấu hiệu bất thường của sản phụ trong thời kỳ sau đẻ.

+ Những kiến thức cơ bản về các bệnh viêm nhiễm sinh dục, bệnh lây truyền qua đường tình dục và các biện pháp tránh thai.

- *Về kỹ năng:*

+ Tư vấn chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và trẻ sơ sinh.

+ Lập kế hoạch chăm sóc thai phụ bình thường và bệnh lý.

- *Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

+ Rèn luyện được tác phong thận trọng, đảm bảo an toàn, thông cảm và tôn trọng phụ nữ/ thai phụ/ sản phụ/ khách hàng và gia đình họ khi tiếp xúc.

+ Ý thức trách nhiệm, nghiêm túc trong Thực hành bệnh viện.

2. Phương pháp:

- Thực hành bệnh viện:

+ Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật trên người bệnh.

+ Trình kế hoạch chăm sóc, trả lời vấn đáp.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học: Là môn học chuyên ngành

2. Hướng dẫn phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giảng viên: Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp nhiều phương pháp (diễn giảng, phân tích tình huống, thảo luận nhóm, đóng vai).

- Đối với sinh viên:

Thực hành: Thực hành tại bệnh viện:

- + Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành tại trường và thực tập bệnh viện.
- + Chia nhóm thực tập 4 - 5 SV/nhóm
- + Thảo luận nhóm
- + Làm sản án, kế hoạch chăm sóc
- + Trình sản án, kế hoạch chăm sóc với giảng viên
- + Tham gia học theo lịch tại phòng học lâm sàng
- + Rèn luyện kỹ năng giao tiếp với khách hàng/thai phụ/sản phụ và người nhà của họ.
- + Rèn luyện tác phong nhanh nhẹn, thái độ ân cần chăm sóc khách hàng/thai phụ/sản phụ và trẻ sơ sinh
- + Tham gia trực tại khoa phòng theo sự phân công
- + Chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường và bệnh viện

3. Những trọng tâm cần chú ý

- Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật
- Đảm bảo nguyên tắc vô khuẩn trong khi thực hiện kỹ thuật

4. Tài liệu học tập và tham khảo

- Tài liệu học tập

[1] Trường Cao đẳng Y tế Bình Dương, Khoa Điều dưỡng (2016), *Tập giáo trình “Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình”*, lưu hành nội bộ.

- Tài liệu tham khảo

[2] Bộ Y Tế. (2009). *Hướng Dẫn Chuẩn Quốc Gia Về Các dịch Vụ Chăm Sóc Sức Khỏe Sinh Sản*, NXB Thời Đại.

[3] Bộ môn Sản, Trường Đại học Y Hà Nội. (2006). *Bài giảng Sản Phụ Khoa tập I*, NXB Y Học Hà Nội.

[4] Bộ môn Sản, Trường Đại học YD. TP Hồ Chí Minh. (2005). *Sản phụ khoa tập I*, Nhà XB. TP. Hồ Chí Minh.

[5] Bộ môn Sản, Trường Đại học Y Hà nội (2005). *Điều Dưỡng Sản Phụ khoa*, Nhà XB. Y Học Hà Nội

[6] Bộ Y Tế. (2004). *Tài Liệu Đào tạo – Hướng dẫn Chuẩn Quốc Gia Về Các Dịch Vụ Chăm Sóc Sức Khỏe Sinh Sản*, Xưởng in Báo Người Hà Nội.

[7] Các địa chỉ [www:http://baigiangykhoa.edu.vn/san-khoa/sinh-ly-chuyen-da.html](http://baigiangykhoa.edu.vn/san-khoa/sinh-ly-chuyen-da.html)

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE TÂM THẦN

Mã môn học: 1140721

Số tín chỉ thực hành: 1

Thời gian thực hành: 45 giờ

Địa điểm thực hành: Khoa Tâm thần – BV Đa khoa tỉnh Bình Dương

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- **Vị trí:** Học kỳ II, Năm 2

- **Tính chất:**

Cung cấp kiến thức cơ bản về giải phẫu sinh lý của hệ thần kinh, nêu lên những triệu chứng chính, cách phát hiện, các phương pháp xử trí ban đầu các bệnh chuyên khoa thần kinh - tâm thần thường gặp ở cơ sở.

II. Mục tiêu môn học:

- **Về kiến thức:**

+ Trình bày được các khái niệm cơ bản về bệnh tâm thần; một số bệnh tâm thần thường gặp, cấp cứu tâm thần, chăm sóc sức khỏe tâm thần tại cộng đồng.

+ Một số liệu pháp điều trị tâm thần.

- **Về kỹ năng:**

+ Nhận biết được bệnh tâm thần; tuyên truyền và chăm sóc bệnh nhân tâm thần.

+ Rèn luyện những kỹ năng cần thiết giúp người điều dưỡng thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình trong chăm sóc bệnh nhân tâm thần.

+ Kiến tập và thực hiện một số kỹ thuật điều dưỡng cơ bản cho người bệnh tại bệnh viện một cách an toàn và hiệu quả.

- **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm**

+ Nghiêm túc học tập; sau khi học xong nắm được cách tiếp cận và có thái độ tốt đối với bệnh nhân tâm thần.

+ Ân cần giải thích đúng, hướng dẫn chu đáo bệnh nhân và người nhà người bệnh.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
1	Nhận định, lập kế hoạch chăm sóc các bệnh sau: - Tâm thần phân liệt - Suy nhược thần kinh - Hysteria - Bệnh kích động	16
2	Trợ giúp bác sĩ thăm khám và chăm sóc người bệnh, ghi hồ sơ và tiếp nhận người bệnh	4
3	Quản lý và chăm sóc người bệnh tâm thần (cho người bệnh uống và tiêm thuốc) theo y lệnh.	4
4	Tiếp nhận người bệnh đến khám và điều trị.	4

5	Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh tại khoa	8
6	Chuẩn bị dụng cụ, trợ giúp BS khám bệnh.	4
7	Tư vấn hướng dẫn người bệnh và người nhà.	4
8	Kiểm tra	1
Tổng cộng		45

2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
1	Nhận định, lập kế hoạch chăm sóc các bệnh sau: - Tâm thần phân liệt - Suy nhược thần kinh - Hysteria - Bệnh kích động	1	
2	Trợ giúp bác sĩ thăm khám và chăm sóc người bệnh, ghi hồ sơ và tiếp nhận người bệnh	1	
3	Quản lý và chăm sóc người bệnh tâm thần (cho người bệnh uống và tiêm thuốc) theo y lệnh.	1	
4	Tiếp nhận người bệnh đến khám và điều trị.	1	
5	Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh tại khoa	1	
6	Chuẩn bị dụng cụ, trợ giúp BS khám bệnh.	1	
7	Tư vấn hướng dẫn người bệnh và người nhà.	1	

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học:

- **Thực hành bệnh viện:** tại khoa tâm thần của Bệnh viện đa khoa tỉnh và BV Phục hồi chức năng tỉnh

2. Trang thiết bị: máy tính, máy chiếu, bảng, phấn

3. Học liệu: Giáo trình “Chăm sóc sức khỏe tâm thần”, đề cương hướng dẫn sinh viên tự học.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- Về kiến thức:

+ Trình bày được các khái niệm cơ bản về bệnh tâm thần; một số bệnh tâm thần thường gặp, cấp cứu tâm thần, chăm sóc sức khỏe tâm thần tại cộng đồng.

+ Một số liệu pháp điều trị tâm thần.

- Về kỹ năng:

+ Nhận biết được bệnh tâm thần; tuyên truyền và chăm sóc bệnh nhân tâm thần.

+ Rèn luyện những kỹ năng cần thiết giúp người điều dưỡng thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình trong chăm sóc bệnh nhân tâm thần.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

+ Nghiêm túc học tập; sau khi học xong nắm được cách tiếp cận và có thái độ tốt đối với bệnh nhân tâm thần.

+ Ân cần giải thích đúng, hướng dẫn chu đáo bệnh nhân và người nhà người bệnh.

2. Phương pháp:

- Kiểm tra định kỳ:

+ Thực hành bệnh viện: Kỹ thuật + Kế hoạch chăm sóc

- Thang điểm: Điểm kiểm thực hành được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học: là môn chuyên ngành

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giảng viên: Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp nhiều phương pháp (thuyết trình có hình minh họa, nêu vấn đề, quan sát, bình luận, phản hồi đôi, hỏi câu hỏi ngắn, thảo luận nhóm).

- Đối với người học:

+ Tham dự 100% số giờ học thực hành bệnh viện.

+ Thực hiện đầy đủ các kỹ thuật theo yêu cầu và được đánh giá kết quả thực hiện.

+ Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

+ Một số bệnh tâm thần thường gặp, cấp cứu tâm thần, chăm sóc sức khỏe tâm thần tại cộng đồng

+ Một số liệu pháp điều trị tâm thần.

4. Tài liệu tham khảo

[1] Bộ môn Nội thần kinh/trường Đại học Y Dược TP.HCM (2009), *Bệnh nội khoa thần kinh*, NXB Y học

[2] Trương Tuấn Anh (2007), *Thần kinh-Tâm thần - Điều dưỡng chuyên khoa hệ nội*, NXB Y học

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

Mã môn học: 1111051

Số tín chỉ thực hành: 1

Thời gian thực hành: 45 giờ

Địa điểm thực hành: Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng, BV Phục hồi chức năng tỉnh, Khoa PHCN – BVĐK tỉnh Bình Dương

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- **Vị trí:** Học kỳ II, Năm 2

- **Tính chất:**

Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về y học phục hồi, điều dưỡng phục hồi chức năng, chương trình điều dưỡng phục hồi chức năng cho một số bệnh, phục hồi chức năng ở cộng đồng.

II. Mục tiêu môn học:

- **Về kiến thức:**

+ Trình bày được các khái niệm cơ bản về phục hồi chức năng - vật lý trị liệu.

+ Xác định được nhu cầu chăm sóc cho người khiếm khuyết, giảm chức năng, tàn tật.

+ Hiểu được vai trò, chức năng nhiệm vụ của người điều dưỡng trong phục hồi chức năng.

- **Về kỹ năng:**

+ Thực hiện được các kỹ thuật cơ bản về phục hồi chức năng.

+ Rèn luyện những kỹ năng cần thiết giúp người điều dưỡng thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình trong chăm sóc phục hồi chức năng người bệnh.

+ Kiến tập và thực hiện một số kỹ thuật phục hồi chức năng cơ bản cho người bệnh tại bệnh viện một cách an toàn và hiệu quả.

- **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm**

+ Ứng xử đúng đắn với người tàn tật và các thành viên trong nhóm phục hồi chức năng.

+ Ân cần giải thích đúng, hướng dẫn chu đáo bệnh nhân và người nhà người bệnh.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
1	Tiếp nhận người bệnh đến khám và điều trị.	4
2	Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh tại khoa	8
3	Chuẩn bị dụng cụ, trợ giúp BS khám bệnh.	4
4	Kỹ thuật: - Ánh sáng trị liệu. - Điện trị liệu. - Xoa bóp trị liệu - Nhiệt trị liệu	16
5	Chăm sóc và phục hồi một số rối loạn chức năng cơ quan hô hấp, tiêu hóa, thần kinh	4

6	Ghi chép bệnh án và biểu mẫu phục hồi chức năng.	4
7	Tư vấn hướng dẫn người bệnh và người nhà.	4
8	Kiểm tra	1
Tổng cộng		45

2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
1	Tiếp nhận người bệnh đến khám và điều trị.	1	
2	Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh tại khoa	1	
3	Chuẩn bị dụng cụ, trợ giúp BS khám bệnh.	1	
4	Kỹ thuật: - Ánh sáng trị liệu. - Điện trị liệu. - Xoa bóp trị liệu - Nhiệt trị liệu	1	
5	Chăm sóc và phục hồi một số rối loạn chức năng cơ quan hô hấp, tiêu hóa, thần kinh	1	
6	Ghi chép bệnh án và biểu mẫu phục hồi chức năng.	1	
7	Tư vấn hướng dẫn người bệnh và người nhà.	1	

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học:

- **Thực hành bệnh viện:** tại khoa tâm thần của Bệnh viện đa khoa tỉnh và BV Phục hồi chức năng tỉnh

2. Trang thiết bị: máy tính, máy chiếu, bảng, phấn

3. Học liệu: Giáo trình “Phục hồi chức năng”, đề cương hướng dẫn sinh viên tự học.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- Về kiến thức:

- + Trình bày được các khái niệm cơ bản về phục hồi chức năng - vật lý trị liệu.
- + Xác định được nhu cầu chăm sóc cho người khiếm khuyết, giảm chức năng, tàn tật.
- + Hiểu được vai trò, chức năng nhiệm vụ của người điều dưỡng trong phục hồi chức năng.

- Về kỹ năng:

- + Thực hiện được các kỹ thuật cơ bản về phục hồi chức năng.
- + Rèn luyện những kỹ năng cần thiết giúp người điều dưỡng thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình trong chăm sóc phục hồi chức năng người bệnh.
- + Kiến tập và thực hiện một số kỹ thuật phục hồi chức năng cơ bản cho người bệnh tại bệnh viện một cách an toàn và hiệu quả.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- + Ứng xử đúng đắn với người tàn tật và các thành viên trong nhóm phục hồi chức năng.
- + Ân cần giải thích đúng, hướng dẫn chu đáo bệnh nhân và người nhà người bệnh.

2. Phương pháp:

- Kiểm tra định kỳ:

- + Thực hành bệnh viện: Kỹ thuật + Kế hoạch chăm sóc

- Thang điểm: Điểm kiểm thực hành được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học: là môn chuyên ngành

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giảng viên: Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp nhiều phương pháp (thuyết trình có hình minh họa, nêu vấn đề, quan sát, bình luận, phản hồi đôi, hỏi câu hỏi ngắn, thảo luận nhóm).

- Đối với người học:

- + Tham dự 100% số giờ học thực hành bệnh viện.
- + Thực hiện đầy đủ các kỹ thuật theo yêu cầu và được đánh giá kết quả thực hiện.
- + Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- + Khái niệm cơ bản về phục hồi chức năng-vật lý trị liệu.
- + Xác định được nhu cầu chăm sóc cho người khiếm khuyết, giảm chức năng, tàn tật.
- + Vai trò, chức năng nhiệm vụ của người điều dưỡng trong phục hồi chức năng.

4. Tài liệu tham khảo

- [1] Cao Minh Châu (2009), *Phục hồi chức năng*, Nhà Xuất bản Giáo dục Việt nam, Hà Nội
- [2] Cao Minh Châu (1995), *Vật Lý trị liệu-Phục hồi chức năng*, Nhà Xuất bản Y học
- [3] Trần Văn Chương (1995), *Vật Lý trị liệu-Phục hồi chức năng*, Nhà Xuất bản Y học

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Y HỌC CỔ TRUYỀN

Mã môn học: 1111093

Số tín chỉ thực hành: 1

Thời gian thực hành: 45 giờ

Địa điểm thực hành: Khoa Y học cổ truyền – BVĐK tỉnh hoặc BV Y học cổ truyền tỉnh

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- **Vị trí:** Học kỳ I, năm 3

- **Tính chất:** Giới thiệu cho người học một số kiến thức cơ bản về lý luận y học cổ truyền và các phương pháp điều trị bằng y học cổ truyền

II. Mục tiêu môn học:

- **Về kiến thức:**

+ Trình bày được khái niệm cơ bản của các Học thuyết: Âm Dương, Ngũ Hành.

+ Trình bày được chức năng sinh lý và biểu hiện bệnh lý của các Tạng, Phủ.

+ Trình bày được đặc điểm các nguyên nhân gây bệnh.

+ Trình bày được đặc điểm của: Tứ Chấn, Bát Cương, Bát Pháp, chức năng sinh lý của Hệ kinh lạc.

+ Trình bày được 4 cách xác định huyết, cách xây dựng công thức huyết.

+ Trình bày được nguyên tắc và kỹ thuật trong châm - cứu.

+ Trình bày được các thủ thuật xoa bóp hỗ trợ phòng và điều trị một số bệnh thông thường.

+ Trình bày được định nghĩa, tác dụng của từng nhóm thuốc Đông dược, toa căn bản.

+ Nhận định và chăm sóc bệnh nhân theo y học cổ truyền.

- **Kỹ năng:**

+ Nhận định và lập kế hoạch chăm sóc người bệnh tại bệnh viện

+ Xác định đúng đường đi của 12 đường kinh và 60 huyết thường dùng trên mô hình và trên người.

+ Nhận dạng được 30 dược liệu (tiêu bản khô) theo từng nhóm thuốc.

- **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

+ Chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe nhân dân.

+ Hết lòng phục vụ người bệnh, bảo đảm an toàn cho người bệnh

+ Có khả năng giao tiếp hiệu quả đối với bệnh nhân, gia đình và cộng đồng.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
1	Tiếp nhận người bệnh đến khám và điều trị tại khoa	
2	Nhận định và lập kế hoạch chăm sóc bệnh nhân thoái hóa khớp theo y học cổ truyền.	8
3	Nhận định và lập kế hoạch chăm sóc người bệnh đau khớp do viêm khớp dạng thấp theo y học cổ truyền.	8

4	Nhận định và lập kế hoạch chăm sóc người bệnh đau lưng, đau thần kinh tọa theo y học cổ truyền.	8
5	Nhận định và lập kế hoạch chăm sóc bệnh nhân bị tăng huyết áp theo y học cổ truyền.	8
6	Nhận định và lập kế hoạch chăm sóc bệnh nhân liệt nửa người theo y học cổ truyền.	8
7	Nhận định và lập kế hoạch chăm sóc bệnh nhân liệt 7 ngoại biên theo y học cổ truyền	4
8	Thực hiện các kỹ thuật chăm sóc tại khoa	1
Tổng cộng		45

2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
1	Tiếp nhận người bệnh đến khám và điều trị tại khoa	5	
2	Nhận định và lập kế hoạch chăm sóc bệnh nhân thoái hóa khớp theo y học cổ truyền.	1	
3	Nhận định và lập kế hoạch chăm sóc người bệnh đau khớp do viêm khớp dạng thấp theo y học cổ truyền.	1	
4	Nhận định và lập kế hoạch chăm sóc người bệnh đau lưng, đau thần kinh tọa theo y học cổ truyền.	1	
5	Nhận định và lập kế hoạch chăm sóc bệnh nhân bị tăng huyết áp theo y học cổ truyền.	1	
6	Nhận định và lập kế hoạch chăm sóc bệnh nhân liệt nửa người theo y học cổ truyền.	1	
7	Nhận định và lập kế hoạch chăm sóc bệnh nhân liệt 7 ngoại biên theo y học cổ truyền	1	
8	Thực hiện các kỹ thuật chăm sóc tại khoa	5	

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn:

Thực hành bệnh viện: Học thực hành tại khoa Y học cổ truyền bệnh viện đa khoa tỉnh và bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bình Dương

2. Trang thiết bị: Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn

3. Học liệu: Giáo trình “*Y học cổ truyền*” của trường Cao đẳng Y tế Bình Dương, đề cương hướng dẫn sinh viên tự học.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- Về kiến thức:

+ Các Học thuyết cơ bản của y học cổ truyền.

- + Các dược liệu, và vị thuốc.
- Về kỹ năng
 - + Nhận định và lập kế hoạch chăm sóc người bệnh tại bệnh viện.
 - + Xác định đúng đường đi của 12 đường kinh và 60 huyết thường dùng trên mô hình và trên người.
 - + Nhận dạng được 30 dược liệu (tiêu bản khô) theo từng nhóm thuốc.
- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe nhân dân.
 - + Hết lòng phục vụ người bệnh, bảo đảm an toàn cho người bệnh.
 - + Có khả năng giao tiếp hiệu quả đối với bệnh nhân, gia đình và cộng đồng.

2. Phương pháp:

- Kiểm tra định kỳ:
 - + Thực hành bệnh viện: Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh
- Thang điểm: Điểm kiểm tra thực hành được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học: Là môn cơ sở khối ngành

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giảng viên: Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp nhiều phương pháp (thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm,...)
- Đối với người học:
 - + Tham dự 100% số giờ học thực hành bệnh viện.
 - + Thực hiện đầy đủ các kỹ thuật theo yêu cầu và được đánh giá kết quả thực hiện.
 - + Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Các học thuyết cơ bản của y học cổ truyền.
- Các phương pháp chẩn đoán và điều trị theo y học cổ truyền.

4. Tài liệu tham khảo:

[1] Trường Đại Học Y Hà Nội (2005), *Bài giảng Y học cổ truyền*, Nhà xuất bản Y học Việt Nam.

[2] Bùi Trọng Thái (2007), *Y học cổ truyền*, Nhà xuất bản Y học Việt Nam.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH CẤP CỨU VÀ CHĂM SÓC TÍCH CỰC

Mã môn học: 1111904

Số tín chỉ thực hành: 2

Thời gian thực hành: 90 giờ

Địa điểm thực hành: Khoa Cấp cứu, khoa Hồi sức tích cực và chống độc – BV Đa khoa tỉnh Bình Dương

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- **Vị trí:** HK I, năm 3

- **Tính chất:** Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: Đại cương về chăm sóc các trường hợp cấp cứu, nguy kịch và đặc biệt; Lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh trong các trường hợp cấp cứu, nguy kịch; Chăm sóc người bệnh trong các trường hợp đặc biệt: ngộ độc...

II. Mục tiêu môn học:

- Về kiến thức:

+ Trình bày và phân tích được nguyên nhân, triệu chứng nguyên tắc xử trí một số cấp cứu thường gặp.

+ Đánh giá được tình trạng người bệnh cấp cứu và liệt kê được những nguy cơ của người bệnh.

+ Giải thích được nội dung quy trình chăm sóc một số bệnh cấp cứu nội khoa thường gặp.

- Về kỹ năng:

+ Thực hiện xử trí ban đầu đối với một số cấp cứu thường gặp.

+ Giao tiếp tốt với người bệnh, thân nhân người bệnh trong quá trình thực hành chăm sóc.

+ Lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc trong cấp cứu, hồi sức bệnh nhân.

+ Nâng cao kỹ năng làm việc theo nhóm, tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến sự sống.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Hình thành được tính tích cực và khẩn trương khi cấp cứu một người bệnh có biểu hiện đe dọa tính mạng.

+ Có ý thức trách nhiệm nghề nghiệp khi đưa ra hành động xử trí và can thiệp cấp cứu người bệnh.

+ Hợp tác tốt với các thành viên trong nhóm chăm sóc.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
1	Tiếp nhận bệnh nhân đến khám bệnh và điều trị tại khoa nội.	4
2	Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh : - Chăm sóc người bệnh sốc	16

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
	- Chăm sóc người bệnh phù phổi cấp - Chăm sóc người bệnh bị tai biến mạch máu não - Chăm sóc bệnh nhân hôn mê	
3	Đo và theo dõi mạch, huyết áp, nhịp thở cho bệnh nhân	4
4	Chăm sóc vệ sinh cá nhân cho bệnh nhân.	8
5	Vệ sinh da, phòng chống loét.	8
6	Hướng dẫn cách lấy phân, nước tiểu để xét nghiệm	8
7	Cho bệnh nhân uống thuốc.	4
8	Hướng dẫn cách lấy phân, nước tiểu để xét nghiệm.	4
9	Tiêm trong da, tiêm dưới da, tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch, tiêm truyền dung dịch, truyền qua bơm tiêm tự động.	4
10	Hút đàm nhớt, bóp bóng Ambu	9
11	Cho ăn qua sonde.	8
12	Phụ giúp bác sĩ đặt catheter tĩnh mạch trung tâm.	8
13	Ghi chép bệnh án và biểu mẫu chăm sóc bệnh nhân.	4
14	Kiểm tra	1
Tổng cộng		90

2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
1	Tiếp nhận người bệnh đến khám và điều trị tại khoa cấp cứu và chăm sóc tích cực	1	
2	Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh: + Chăm sóc người bệnh sốt + Chăm sóc người bệnh tai biến mạch máu não + Chăm sóc bệnh nhân hôn mê + Chăm sóc người bệnh Suy thận + Chăm sóc người bệnh phù phổi cấp, + Chăm sóc người bệnh đặt catheter tĩnh mạch trung tâm	1 1 1 1 1 1 1	
4	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng tại khoa: - Lấy dấu sinh hiệu (mạch, nhiệt độ, huyết áp, nhịp thở) - Cho người bệnh uống thuốc - Tiêm thuốc - Truyền dịch - Hút đàm nhớt - Cho người bệnh thở oxy - Thay băng vết thương - Đặt sonde dạ dày	4 4 4 4 4 4 2 2	

	- Thông tiểu thường - Thông tiểu liên tục - Chăm sóc ngừa loét cho người bệnh - Vệ sinh cá nhân (tắm, gội tóc, chải răng miệng) - Lấy bệnh phẩm làm xét nghiệm (máu, nước tiểu, phân, đờm...) - Đo điện tim (ECG)	2 1 1 2 1 1	
5	Hướng dẫn được thân nhân người bệnh các phương pháp tự chăm sóc, theo dõi và phòng bệnh.	2	
	Tổng cộng	45	

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn:

- Thực hành bệnh viện: Học thực hành tại các khoa hồi sức cấp cứu, hồi sức tích cực và chống độc của bệnh viện tỉnh

2. Trang thiết bị: máy tính, máy chiếu, phấn, bảng

3. Học liệu:

Giáo trình “Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực” của trường cao đẳng y tế Bình Dương, đề cương hướng dẫn sinh viên tự học.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- Về kiến thức:

- + Nguyên nhân, triệu chứng một số cấp cứu thường gặp.
- + Đánh giá tình trạng người bệnh cấp cứu và liệt kê được những nguy cơ của người bệnh.
- + Nội dung quy trình chăm sóc một số bệnh cấp cứu nội khoa thường gặp.

- Về kỹ năng:

- + Xử trí một số cấp cứu thường gặp.
- + Giao tiếp tốt với người bệnh, thân nhân người bệnh trong quá trình thực hiện chăm sóc người bệnh.

+ Kế hoạch chăm sóc và can thiệp điều dưỡng dựa trên tình huống, ca bệnh.

+ Quy trình chăm sóc người bệnh cấp cứu.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Tác phong cẩn thận, tỉ mỉ, nhanh chóng và chính xác trong khi thực hiện các quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.

+ Hợp tác, chia sẻ với đồng nghiệp trong công việc.

2. Phương pháp:

- Kiểm tra định kỳ:

+ Thực hành bệnh viện: Kỹ thuật điều dưỡng + Kế hoạch chăm sóc (bốc thăm ngẫu nhiên)

- Thang điểm: Điểm kiểm tra thực hành được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học

1. Phạm vi áp dụng môn học: Là môn học chuyên ngành

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giảng viên:

Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp với nhiều phương pháp (thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm, tình huống, ca bệnh,...)

- Đối với người học:

+ Tham dự 100% số giờ học thực hành

+ Thực hiện đầy đủ các kỹ thuật theo yêu cầu và được đánh giá kết quả thực hiện

+ Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

3. Những trọng tâm cần lưu ý:

- Nhận định, đánh giá, phân loại và xử trí ban đầu đối với người bệnh cấp cứu

- Giao tiếp tốt với người bệnh, thân nhân người bệnh và đồng nghiệp trong quá trình thực hiện chăm sóc người bệnh

- Các kỹ thuật điều dưỡng theo đúng quy trình

- Kế hoạch chăm sóc đáp ứng nhu cầu cơ bản của từng người bệnh

- Dự phòng, theo dõi và xử trí các tai biến xảy ra trong và sau khi thực hiện kỹ thuật điều dưỡng

4. Tài liệu tham khảo:

[1] Nguyễn Đạt Anh (2012), *Điều dưỡng Hồi sức cấp cứu*, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam

[2] Vũ Văn Đỉnh (2012), *Hồi sức cấp cứu toàn tập*, Nhà xuất bản Y Học.

[3] Phạm Văn Ruân (2007), *Điều dưỡng cấp cứu hồi sức*, Nhà xuất bản Y Học.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

Mã môn học: 1112176

Số tín chỉ thực hành: 2

Thời gian thực hành: 90 giờ

Địa điểm thực hành: Các trạm Y tế đạt chuẩn.

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- **Vị trí:** Học kỳ I, năm 3

- **Tính chất:** Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình tiếp xúc với cộng đồng trong Chăm sóc sức khỏe ban đầu nhằm nâng cao sức khỏe.

Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về các khái niệm cơ bản của cộng đồng, quản lý sổ sách khám chữa bệnh tại tuyến y tế cơ sở, giúp cho sinh viên có cái nhìn khái quát về lĩnh vực nghiên cứu khoa học tại cộng đồng, rèn luyện và nâng cao thái độ đúng trong khi giao tiếp với người bệnh, đồng nghiệp và cộng đồng.

II. Mục tiêu môn học:

- **Về kiến thức:**

+ Trình bày khái niệm về điều dưỡng cộng đồng, chức năng và nhiệm vụ của người Điều dưỡng trong chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

+ Trình bày qui trình Điều dưỡng cộng đồng và áp dụng quy trình để lập kế hoạch chăm sóc cho cá nhân, gia đình và cộng đồng.

+ Trình bày được các biện pháp dự phòng trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- **Về kỹ năng:**

+ Thực hiện chăm sóc Điều dưỡng tại gia đình trong cộng đồng.

+ Ghi chép và quản lý hồ sơ sức khỏe tại Trạm Y tế.

+ Làm được một số kỹ thuật sàng lọc ở cộng đồng.

- **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

+ Rèn luyện được tác phong cẩn thận, tỉ mỉ, nhanh chóng và chính xác khi thực hiện các bước chăm sóc sức khỏe cơ bản tại cộng đồng.

+ Giao tiếp có hiệu quả, giúp người bệnh an tâm, giảm bớt gánh nặng bệnh tật tại cộng đồng.

+ coi trọng các nội dung giáo dục sức khỏe, để có thái độ thực hành phù hợp.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
1	Thông tin có sẵn tại trạm y tế theo biểu mẫu	16
2	Điều tra vệ sinh môi trường	16
3	Tham gia chăm sóc sức khỏe tại trạm và cộng đồng	16
4	Mô tả chi tiết kế hoạch hoạt động của trạm y tế trong 3 tháng gần	16

	nhất	
5	Viết báo cáo thực địa có xác nhận của trạm y tế	25
6	Kiểm tra	1
Tổng cộng		90

2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
1	Điều tra vệ sinh hoàn cảnh công trình, vệ sinh tại gia đình	1	
2	Kiểm tập kiểm tra vệ sinh thực phẩm	1	
3	Cân và ghi biểu đồ phát triển trẻ em tại cộng đồng	3	
4	Tiêm chủng mở rộng	3	
5	Giáo dục sức khỏe về môi trường, về dinh dưỡng, bảo vệ bà mẹ trẻ em, kế hoạch hóa gia đình cho cá nhân và gia đình	2	
6	Vận động gia đình cùng tham gia các chương trình y tế tại cộng đồng	1	
7	Mô tả chi tiết công việc hàng ngày của trạm y tế	1	
8	Mô tả các loại sổ sách sử dụng tại trạm y tế	1	
9	Mô tả góc truyền thông của trạm y tế và cho nhận xét	1	
10	Viết báo cáo thực địa có xác nhận của trạm y tế	1	

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn:

- Thực hành cộng đồng: Học thực hành cộng đồng tại các trạm y tế (Tp.Thủ Dầu Một)

2. Trang thiết bị: máy tính, máy chiếu, bảng, phấn

3. Học liệu: Giáo trình “*Chăm sóc sức khỏe cộng đồng*” của trường cao đẳng y tế Bình Dương, đề cương hướng dẫn sinh viên tự học

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- Về kiến thức:

+ Khái niệm về điều dưỡng cộng đồng, chức năng và nhiệm vụ của người Điều dưỡng trong chăm sóc sức khỏe cộng đồng

+ Quy trình Điều dưỡng cộng đồng và áp dụng quy trình để lập kế hoạch chăm sóc cho cá nhân, gia đình và cộng đồng

+ Các biện pháp dự phòng trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cộng đồng

- Về kỹ năng:

+ Chăm sóc Điều dưỡng tại gia đình trong cộng đồng

- + Ghi chép và quản lý hồ sơ sức khỏe tại Trạm Y tế
- + Làm một số kỹ thuật sàng lọc ở cộng đồng.
- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Tác phong cẩn thận, tỉ mỉ, nhanh chóng và chính xác khi thực hiện các các bước chăm sóc sức khỏe cơ bản tại cộng đồng.
 - + Giao tiếp có hiệu quả, giúp người bệnh an tâm, giảm bớt gánh nặng bệnh tật tại cộng đồng.
 - + Coi trọng các nội dung giáo dục sức khỏe, để có thái độ thực hành phù hợp.

2. Phương pháp:

- + Kiểm tra thường xuyên: điễm danh chuyên cần
- + Kiểm tra định kỳ: Sổ ghi chép công việc hằng ngày tại trạm
- + Thi kết thúc môn học: Viết báo cáo cuối đợt, theo mẫu của khoa Điều dưỡng và có nhận xét của trạm y tế.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học: Là môn học chuyên ngành

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giảng viên:

+ Có trình độ đại học trở lên về chuyên ngành y tế cộng đồng, có kiến thức về khoa sư phạm.

+ Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp nhiều phương pháp.

- Đối với người học:

+ Tham dự tối thiểu 70% số giờ học lý thuyết 100% số giờ thực hành tại cộng đồng

+ Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.

+ Tham dự kiểm tra giữ kỳ

+ Tham dự kết thúc môn học chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Lập kế hoạch Chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

4. Tài liệu tham khảo:

[1] Bộ Y Tế (2005), *Điều dưỡng cộng đồng- sách dùng cho các trường trung học y tế*- Mã số T. 10.Z 12, NXB y học Hà Nội.

[2] Bộ Y Tế (2005), *Điều dưỡng cộng đồng-Tài liệu đào tạo điều dưỡng cộng-* Mã số T.11.Z 12, NXB y học Hà Nội.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI CAO TUỔI

Mã môn học: 1111654

Số tín chỉ thực hành: 3

Thời gian thực hành: 135 giờ

Địa điểm thực hành: các khoa hệ Nội – BV Đa khoa tỉnh Bình Dương

I. Vị trí, tính chất môn học:

- **Vị trí:** Học kỳ II, năm 3.

- **Tính chất:**

+ Học phần này cung cấp cho sinh viên thuộc đối tượng Cao đẳng Điều dưỡng những kiến thức cơ bản của một số bệnh của người cao tuổi thường gặp.

+ Nội dung học phần này gồm nguyên nhân, biểu hiện của một số bệnh của người cao tuổi thường gặp, cách nhận định các triệu chứng và thực hiện kế hoạch chăm sóc một người bệnh cụ thể.

II. Mục tiêu môn học:

- **Về kiến thức:** Trình bày và giải thích các triệu chứng, hội chứng của một số bệnh của người cao tuổi thường gặp.

- **Về kỹ năng:**

+ Lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh mắc một số bệnh của người cao tuổi thường gặp.

+ Hướng dẫn được người bệnh, thân nhân tự chăm sóc, chăm sóc và phòng bệnh.

- **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

+ Nhận thức được tầm quan trọng của thái độ người điều dưỡng khi giáo dục sức khỏe cho người bệnh.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
1	Tiếp nhận bệnh nhân đến khám bệnh và điều trị tại khoa nội.	8
2	Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh : -Thoái hóa khớp. - Rối loạn tâm thần tuổi già- Bệnh Alzheimer...	8
3	Hướng dẫn Sử dụng thuốc cho người cao tuổi.	4
4	Hướng dẫn chế độ dinh dưỡng ở người cao tuổi.	6
5	Đo và theo dõi mạch, huyết áp, nhịp thở cho bệnh nhân	8
6	Chăm sóc vệ sinh cá nhân cho bệnh nhân.	8
7	Vệ sinh da, phòng chống loét.	8
8	Hướng dẫn cách lấy phân, nước tiểu để xét nghiệm	4
9	Cho bệnh nhân uống thuốc.	8
10	Hướng dẫn cách lấy phân, nước tiểu để xét nghiệm.	8
11	Tiêm trong da, tiêm dưới da, tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch, tiêm	8

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
	truyền dung dịch.	
12	Cho bệnh nhân thở oxy.	8
13	Hút đàm nhớt.	8
14	Cách đo điện tâm đồ.	8
15	Phun khí dung cho bệnh nhân.	8
16	Cho ăn qua sonde.	8
17	Tư vấn về dinh dưỡng.	8
18	Ghi chép bệnh án và biểu mẫu chăm sóc bệnh nhân.	8
19	Kiểm tra	1
Tổng cộng		135

2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
1	Tiếp nhận người bệnh đến khám bệnh và điều trị tại khoa	10	
2	Nhận định một số bệnh tại khoa	4	
3	Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh: - Thoái hóa khớp. - Các rối loạn tâm thần tuổi già- Bệnh Alzheimer.	10	
4	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng trên người bệnh	5	
5	Ghi chép bệnh án và biểu mẫu chăm sóc người bệnh	3	
6	Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho trẻ bệnh và thân nhân của người bệnh	10	

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn:

- Thực hành bệnh viện: tại các khoa người cao tuổi (lão khoa) của bệnh viện tỉnh

2. Trang thiết bị: máy tính, máy chiếu, bảng, phấn.

3. Học liệu: Giáo trình “Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi” của trường cao đẳng y tế Bình Dương, đề cương hướng dẫn sinh viên tự học.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- **Kiến thức:** Trình bày và giải thích các triệu chứng, hội chứng của một số bệnh của người cao tuổi thường gặp.

- **Kỹ năng:**

+ Lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh mắc một số bệnh của người cao tuổi thường gặp.

+ Hướng dẫn đợc người bệnh, thân nhân tự chăm sóc, chăm sóc và phòng bệnh.

- **Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

+ Nhận thức được tầm quan trọng của thái độ người điều dưỡng khi giáo dục sức khỏe cho người bệnh.

2. Phương pháp:

- Kiểm tra định kỳ:

+ Thực hành bệnh viện: Kỹ thuật điều dưỡng + Kế hoạch chăm sóc

- Thang điểm: Điểm kiểm tra thực hành được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học: là môn học chuyên ngành tự chọn

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giảng viên:

Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp nhiều phương pháp (thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm, hướng dẫn thực hành kỹ thuật trên người bệnh...)

- Đối với người học:

+ Tham dự 100% số giờ học thực hành bệnh viện.

+ Thực hiện đầy đủ các kỹ thuật theo yêu cầu và được đánh giá kết quả thực hiện.

+ Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Triệu chứng lâm sàng và quy trình chăm sóc người bệnh.

4. Tài liệu tham khảo:

[1] Trương Văn Khang (2003), *Chăm sóc sức khỏe người già*, Nhà xuất bản Văn hóa – Thông Tin, Hà Nội

[2] [Forster A](#), [Young J](#), [Langhorne P](#). (2000), *Medical day hospital care for the elderly versus alternative forms of care*, Update 2008 Oct 8;(4):CD001730. doi: 10.1002/14651858.CD001730.pub2.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: THỰC TẾ NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG

Mã môn học: 1111676

Số tín chỉ thực hành: 5

Thời gian thực hành: 225 giờ

Địa điểm thực hành: các khoa hệ Nội, hệ Ngoại, Nhi, Hồi sức tích cực – chống độc – BV Đa khoa tỉnh Bình Dương

I. Vị trí, tính chất của môn học:

- **Vị trí:** Học kỳ II, năm 3

- **Tính chất:** Đợt thực tế ngành này giúp cho sinh viên có thể hoàn thiện kiến thức và kỹ năng trong chăm sóc người bệnh, lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc cho từng người bệnh cụ thể tại mỗi khoa được phân công, đồng thời đánh giá được mô hình tổ chức, quản lý, phân công công việc; mô tả được vai trò, nhiệm vụ, chức năng của người điều dưỡng trong bệnh viện.

II. Mục tiêu môn học:

- Về kiến thức:

+ Trình bày được mô hình tổ chức của hệ thống điều dưỡng, vai trò, nhiệm vụ và chức năng của người điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh.

+ Trình bày những kiến thức chung về kỹ thuật thực hành điều dưỡng tại khoa.

+ Phân tích được những vấn đề cần nhận định và đưa ra chẩn đoán, can thiệp điều dưỡng và lượng giá một số bệnh tại khoa.

- Về kỹ năng:

+ Thực hiện đúng các bước của quy trình kỹ thuật điều dưỡng, phòng và xử trí các tai biến xảy ra trong và sau khi thực hiện kỹ thuật.

+ Lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc người bệnh tại khoa được phân công.

+ Thực hiện tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh.

+ Tham gia quản lý khoa phòng.

+ Giao tiếp tốt với người bệnh, thân nhân người bệnh trong quá trình thực hành chăm sóc.

+ Nâng cao kỹ năng làm việc theo nhóm, tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề trên Thực hành bệnh viện.

+ Viết được báo cáo thực tế ngành điều dưỡng.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Hình thành được tính tích cực và khẩn trương khi cấp cứu một người bệnh có biểu hiện đe dọa tính mạng.

+ Ý thức trách nhiệm cao, tác phong làm việc nghiêm túc.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

STT	Tên bài	Số giờ
	Chăm sóc người bệnh tại các khoa hệ Nội, Ngoại, Nhi, Hồi sức tích cực - chống độc với các nội dung sau:	
1	Hướng dẫn viết báo cáo thực tế ngành điều dưỡng	10
2	Tiếp nhận người bệnh đến khám và điều trị	38
3	Lập kế hoạch chăm sóc cho người bệnh hệ: nội, ngoại, nhi, hồi sức tích cực	60
4	Kỹ thuật điều dưỡng	38
5	Cách ghi chép bệnh án và biểu mẫu chăm sóc người bệnh	38
6	Quản lý và bảo quản dụng cụ, thuốc, trang thiết bị tại khoa	38
7	Kiểm tra	3
	Tổng số giờ:	225

2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
1	Tiếp nhận người bệnh đến khám và điều trị tại khoa nội: + Phân hành chánh (thu thập thông tin về bệnh nhân, và các giấy tờ có liên quan...) + Lấy dấu hiệu sinh tồn, cân cho bệnh nhân. + Hướng dẫn nội quy khoa, phòng của bệnh viện. + Giải thích, động viên bệnh nhân, thân nhân.	5	
2	Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh tại khoa + Nhận định chăm sóc + Chẩn đoán chăm sóc + Kế hoạch chăm sóc + Thực hiện kế hoạch chăm sóc + Đánh giá chăm sóc	5	
3	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng tại khoa: + Rửa tay, mang găng + Chuẩn bị dụng cụ tiệt khuẩn + Tiêm trong da + Tiêm tĩnh mạch + Tiêm dưới da + Tiêm bắp + Tiêm truyền dung dịch + Cho người bệnh uống thuốc + Thay drap giường	5	

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
	<ul style="list-style-type: none"> + Tắm, vệ sinh cho người bệnh + Gội tóc tại giường + Chăm sóc răng miệng đặc biệt + Hút đàm nhớt + Thở oxy + Đặt sonde dạ dày + Rửa dạ dày + Hút dịch vị dạ dày + Thay băng vết thương (nếu có) + Thông tiểu thường + Thông tiểu liên tục + Lấy bệnh phẩm làm xét nghiệm (máu, nước tiểu, phân, đàm...) + Bóp bóng Ambu + Đo SpO₂ + Tiêm truyền qua bơm tiêm tự động + Đo điện tim + Phụ giúp bác sĩ làm thủ thuật (chọc dò: màng phổi, tủy sống..) + Phụ giúp bác sĩ đặt catheter tĩnh mạch trung tâm 		
4	Ghi chép bệnh án và biểu mẫu chăm sóc người bệnh tại khoa	5	
5	Quản lý và bảo quản dụng cụ, thuốc, trang thiết bị tại khoa	5	
6	Viết báo cáo thực tế ngành điều dưỡng	1	

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn: Học thực hành bệnh viện tại một trong các khoa: nội, ngoại, nhi, hồi sức tích cực ở bệnh viện đa khoa tỉnh

2. Trang thiết bị:

3. Học liệu: Giáo trình “*Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực, Chăm sóc người lớn bệnh nội khoa, Chăm sóc người lớn bệnh ngoại khoa, Chăm sóc sức khỏe trẻ em*” của Khoa điều dưỡng – trường cao đẳng y tế Bình Dương (Lưu hành nội bộ)

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- Về kiến thức:

- + Vai trò, nhiệm vụ và chức năng của người điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh.
- + Kỹ thuật thực hành điều dưỡng.
- + Nhận định và chẩn đoán, can thiệp điều dưỡng và lượng giá một số bệnh.

- Về kỹ năng:

- + Quy trình kỹ thuật điều dưỡng, phòng và xử trí các tai biến xảy ra trong và sau khi thực hiện kỹ thuật.
- + Lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc người bệnh tại khoa được phân công.
- + Tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh.
- + Tham gia quản lý khoa phòng.
- + Giao tiếp tốt với người bệnh, thân nhân người bệnh trong quá trình thực hành chăm sóc.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Tác phong cẩn thận, tỉ mỉ, nhanh chóng và chính xác trong khi thực hiện các quy trình kỹ thuật điều dưỡng.

2. Phương pháp:

- Phần thực hành bệnh viện:
 - + Kiểm tra thường xuyên: Kỹ thuật điều dưỡng
 - + Kiểm tra định kỳ: Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh
 - + Thi kết thúc môn học: Viết báo cáo thực tế ngành

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học

1. Phạm vi áp dụng môn học: Là môn học chuyên ngành

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giảng viên:

Giảng viên nhà trường kết hợp với giáo viên kiêm nhiệm tại bệnh viện hướng dẫn và đánh giá theo dõi thực hành của sinh viên.

- Đối với người học:

- + Tham dự 100% số giờ học thực hành tại bệnh viện
- + Chấp hành nội quy của bệnh viện, khoa, phòng đang thực tập
- + Áp dụng kiến thức và kỹ năng đã học vào trong chăm sóc người bệnh
- + Thực hiện đầy đủ theo chỉ tiêu tay nghề trong đợt thực tế ngành điều dưỡng

3. Những trọng tâm cần lưu ý:

- Kiến thức và kỹ năng thực hành điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh.
- Giao tiếp tốt với người bệnh, thân nhân người bệnh và đồng nghiệp trong quá trình thực hiện chăm sóc người bệnh.
- Các kỹ thuật điều dưỡng theo đúng quy trình.
- Kế hoạch chăm sóc đáp ứng nhu cầu cơ bản của từng người bệnh.
- Giáo dục sức khỏe cho người bệnh và thân nhân người bệnh.
- Dự phòng, theo dõi và xử trí các tai biến xảy ra trong và sau khi thực hiện kỹ thuật điều dưỡng.

4. Tài liệu học tập:

[1] Khoa điều dưỡng (2016), *Điều dưỡng cơ sở*, Trường cao đẳng Y Tế Bình Dương

[2] Khoa điều dưỡng (2016), *Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh nội khoa*, Trường cao đẳng Y Tế Bình Dương

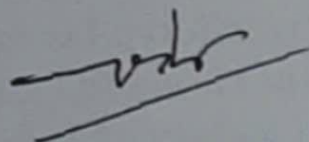
[3] Khoa điều dưỡng (2016), *Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh ngoại khoa*, Trường cao đẳng Y Tế Bình Dương

[4] Khoa điều dưỡng (2016), *Chăm sóc sức khỏe trẻ em*, Trường cao đẳng Y Tế Bình Dương

[5] Khoa điều dưỡng (2016), *Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực*, Trường cao đẳng Y Tế Bình Dương

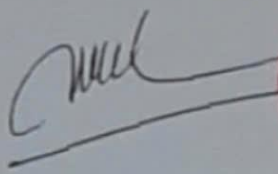
Bình Dương, ngày 08 tháng 8 năm 2022

Trưởng khoa Điều dưỡng



Huỳnh Văn Dũng

Trưởng phòng Đào tạo



Nguyễn Thị Trường Xuân

Hiệu trưởng



Nguyễn Hồng Chương

MỤC LỤC

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	1
Tên môn học: ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ 1	8
Tên môn học: KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	12
Tên môn học: ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ 2	16
Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NỘI KHOA	20
Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NGOẠI KHOA	23
Tên môn học: DINH DƯỠNG – TIẾT CHẾ	26
Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI BỆNH TRUYỀN NHIỄM	29
Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE TRẺ EM	33
Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE PHỤ NỮ - BÀ MẸ VÀ GIA ĐÌNH	37
Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE TÂM THẦN	41
Tên môn học: PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	44
Tên môn học: Y HỌC CỔ TRUYỀN	47
Tên môn học: CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH CẤP CỨU VÀ CHĂM SÓC TÍCH CỰC	50
Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG	54
Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI CAO TUỔI	57
Tên môn học: THỰC TẾ NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG	60